|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN****HUYỆN SA THẦY** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc** |
| Số: /BC-UBND | *Sa Thầy, ngày tháng năm 2019* |

**BÁO CÁO**

|  |
| --- |
| **Tình hình thực hiện phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020** |

Thực hiện Thông báo số 26/TB-HĐND ngày 24/10/2019 của Thường trực HĐND huyện về nội dung chương trình, thời gian, địa điểm tổ chức kỳ họp thứ 9 HĐND huyện khóa X nhiệm kỳ 2016-2021; UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2019; phướng hướng, nhiệm vụ năm 2020, cụ thể như sau:

**Phần thứ nhất**

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN**

**KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2019**

**A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU, NHIÊM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2019**

**I. VỀ KINH TẾ**

**1. Tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế:**

Tổng giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản, công nghiệp – xây dựng, thương mại – dịch vụ (*giá so sánh năm 2010*) ước thực hiện cả năm 2019 đạt 2.972.789 triệu đồng, vượt 0,4% kế hoạch và tăng 13,59% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó: nông - lâm - thủy sản tăng 9,49%; Công nghiệp - Xây dựng tăng 16,17%; Thương mại – dịch vụ tăng 14,7%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 37,88 triệu đồng. Kinh tế - xã hội có bước phát triển đáng kể, nhiều chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra; đời sống của người dân được nâng lên, bộ mặt của huyện có nhiều tiến triển theo chiều hướng tích cực.

**2. Nông – Lâm nghiệp - Thủy sản**

*a. Nông nghiệp – Thủy sản*

- Diện tích gieo trồng cây hàng năm ước thực hiện cả năm là 9.476 ha, đạt 99,49% kế hoạch([[1]](#footnote-1)); sản lượng lương thực ước đạt 9.152 tấn, đạt 99,18% kế hoạch, vượt 1,58% so cùng kỳ, trong đó sản lượng lúa 8.680 tấn, đạt 100,67% kế hoạch. Diện tích cây lâu năm ước thực hiện đạt 18.384 ha, vượt 3,44% kế hoạch và 5,25% so cùng kỳ([[2]](#footnote-2)).

Trong năm, mưa lớn đầu mùa kèm theo lốc xoáy đã làm 03 căn nhà tại xã Hơ Moong bị sụp đổ và 01 người chết do đuối nước tại làng Chốt; xảy ra khô hạn, thiếu nước tưới 13,8 ha lúa nước; 382/7.554 giếng nước bị khô hạn([[3]](#footnote-3)). Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các ngành, địa phương kịp thời triển khắc phục các thiệt hại do thiên tai gây ra đảm bảo ổn định đời sống, sản xuất cho nhân dân([[4]](#footnote-4)).

- Chăn nuôi trên địa bàn tương đối ổn định, quy mô đàn gia súc ước đạt 20.847 con, đạt 78,93% kế hoạch, sản lượng thịt xuất chuồng 2.111 tấn, bằng 80,93% kế hoạch. Tổng đàn gia cầm đến đạt 152.150 con, vượt 16,35% kế hoạch; sản lượng thịt xuất chuồng ước đạt 256 tấn, vượt 28% kế hoạch và vượt 31,28% so cùng kỳ năm 2018. Trong năm xảy ra bệnh lở mồm long móng trên đàn lợn tại xã Sa Bình và thị trấn Sa Thầy; dịch tả lợn Châu Phi tại các xã Hơ Moong, Mô Rai, Sa Sơn, Rờ Kơi và Ya Ly. UBND huyện đã chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ, quyết liệt các biện pháp phòng chống, khống chế các ổ dịch([[5]](#footnote-5)). Đến nay, dịch bệnh cơ bản đã được khống chế.

- Nuôi trồng, khai thác thủy sản: Tổng diện tích ao, hồ nuôi trồng thuỷ sản 78,1 ha, vượt 1,22% kế hoạch và so cùng kỳ năm 2018; tổng sản lượng ước khoảng 706 tấn([[6]](#footnote-6)), đạt 98,8% kế hoạch, vượt 4,88% so cùng kỳ năm 2018.

*b. Lâm nghiệp*

- Năm 2019, tổng diện tích rừng trồng mới trên địa bàn huyện là 154,37 ha, trong đó: Phòng Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn huyện triển khai Dự án hỗ trợ trồng rừng theo Quyết định số 659/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh 94,37 ha; Công ty TNHH MTV Tư vấn – Xây dựng Tài Lộc Kon Tum trồng rừng trên địa bàn xã Ya Tăng: 30 ha; Công ty TNHH MTV Innogreen trồng 30 ha.

 - Đã triển khai quyết liệt, đồng bộ, quyết liệt các giải pháp quản lý bảo vệ rừng([[7]](#footnote-7)) nên tình hình vi phạm đã được giảm thiểu đáng kể. Trong năm 2019, qua tuần tra, kiểm tra, các lực lượng chức năng đã kịp thời phát hiện 17 vụ vi phạm[[8]](#footnote-8). So với cùng kỳ năm 2018 số vụ vi phạm giảm 06 vụ (giảm 26,1%). Tổng số vụ vi phạm đã xử lý 13 vụ (01 vụ tồn năm 2018 chuyển sang), trong đó: xử lý hành chính 11 vụ, phạt tiền 32,75 triệu đồng, tịch thu 42,31 m3 gỗ tròn các loại, 02 xe ô tô độ chế, 32 kg hạt ươi và xử lý hình sự 02 vụ. Các vụ còn lại cơ quan chuyên môn đang hoàn tất hồ sơ xử lý theo quy định pháp luật.

**3. Công nghiệp - xây dựng**

- Tình hình sản xuất công nghiệp có nhiều chuyển biến tích cực, các cơ sở sản xuất hoạt động tương đối ổn định và có chiều hướng phát triển tốt, các ngành công nghiệp có lợi thế được chú trọng phát triển([[9]](#footnote-9)).

-Giá trị sản xuất công nghiệp xây dựng *(giá so sánh năm 2010)* ước thực hiện đạt 1.286.916 triệu đồng, đạt 100,03% kế hoạch, vượt 16,17% so với cùng kỳ năm 2018.

- Hệ thống kết cấu hạ tầng ngày càng hoàn thiện, các tuyến đường được đầu tư, nâng cấp; hệ thống đường giao thông liên xã và giao thông nông thôn cơ bản lưu thông thuận lợi, thông suốt hai mùa. Các công trình đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện cơ bản bảo đảm tiến độ, đúng quy hoạch. Đầu tư khu vực ngoài nhà nước phát triển mạnh.

**4. Thương mại - Dịch vụ**

-Hoạt động thương mại ổn định, hàng hóa đồi dào, phong phú về mẫu mã, đang dạng chủng loại. Tổng mức bán lẻ hàng hóa, doanh thu dịch vụ ước đạt 732.796 triệu đồng, đạt 100,01% kế hoạch và vượt 14,70% so với cùng kỳ năm 2018; trong đó: Tổng mức bán lẻ ước đạt 225.061 triệu đồng, vượt 100,03% kế hoạch và bằng 121,48% so cùng kỳ; tổng giá trị dịch vụ ước đạt 507.735 triệu đồng, vượt 100,01% kế hoạch, bằng 112,18% so cùng kỳ.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại được triển khai quyết liệt. Trong năm, Ban chỉ đạo 389 huyện đã tổ chức 10 đợt kiểm các cơ sở sản xuất kinh doanh. Qua kiểm tra phát hiện và nhắc nhở 21 trường hợp vi phạm.

**5.Về Thu - Chi ngân sách:**

\* Năm 2019, HĐND huyện giao chỉ tiêu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện là 91.525 triệu đồng, trong đó: Chi cục thuế thu 27.200 triệu đồng; Văn phòng cục thuế thu 64.325 triệu đồng.

- Thực hiện thu ngân sách trên địa bàn huyện ước thực hiện cả năm 179.940 triệu đồng, đạt 196,6% dự toán huyện giao và bằng 146,5% so cùng kỳ năm 2018; trong đó: Chi cục thuế huyện thu 116.015 đạt 418,8% dự toán tỉnh và huyện giao; Văn phòng Cục thuế thu 63.925 triệu đồng, đạt 100,2% dự toán. Nếu loại trừ tiền sử dụng đất thì đạt 99.826 triệu đồng, đạt 112,8% dự toán, trong đó: Chi Cục thuế thu 35.901 triệu đồng, đạt 145,3% dự toán tỉnh và huyện giao; Văn phòng Cục thuế thu 63.925 triệu đồng, đạt 100,2% dự toán[[10]](#footnote-10).

- Thu ngân sách huyện thực hiện ước thực hiện cả năm 525.572 triệu đồng, đạt 150% dự toán huyện giao, bằng 111% so cùng kỳ năm 2018, trong đó: Thu ngân sách trên địa bàn huyện hưởng 161.759 triệu đồng, bằng 215% so dự toán, bằng 130% cùng kỳ năm 2018, bằng 130% so cùng kỳ năm 2018; thu bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh 283.183 triệu đồng, đạt 103% dự toán; thu chuyển nguồn 65.156 triệu đồng; ngân sách cấp dưới nộp lên 103 triệu đồng.

\* Tổng chi ngân sách: Nhiệm vụ chi ngân sách năm 2019 HĐND huyện giao 350.921 triệu đồng, trong đó: Chi đầu tư phát triển 61.147 triệu đồng; Chi thường xuyên 284.314 triệu đồng; chi dự phòng ngân sách 5.460 triệu đồng.

- Tổng chi ngân sách ước thực hiện cả năm 479.449 triệu đồng, đạt 137% so dự toán và 100% nhiệm vụ chi, cụ thể: Chi đầu tư phát triển là 154.517 triệu đồng, đạt 253% dự toán, 100% nhiệm vụ chi; chi thường xuyên 319.472 triệu đồng, đạt 112% so dự toán và ước đạt 100% so nhiệm vụ chi.

- Tình hình nợ của NSĐP: Tổng nợ vay kiên cố hóa kênh mương giai đoạn 2016-2020 còn lại là 6.620 triệu đồng, đến nay đã bố trí 6.620 triệu đồng trả dứt điểm nợ vay kiên cố hóa kênh mương (*năm 2016: 2.280 triệu đồng, năm 2017: 2.280 triệu đồng, năm 2018: 1.600 triệu đồng và năm 2019: 460*).

- Kết quả triển khai các biện pháp quản lý, chống thất thu; đôn đốc thu nợ đọng thuế, không để phát sinh nợ mới:

+ Tăng cường công tác tuyên truyền các chính sách, pháp luật về thuế bằng nhiều hình thức, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh nắm bắt kịp thời, đầy đủ các chính sách, pháp luật về thuế. Tăng cường công tác hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế.

+Tăng cường công tác thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ và kịp thời theo quy định của Pháp luật, phấn đấu hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách được HĐND huyện giao.

+ Tập trung tăng cường thu nghĩa vụ tài chính trên lĩnh vực đất đai thông qua công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất và thu nợ theo quy định; triển khai lập, rà soát quy hoạch các khu dân cư trên địa bàn huyện và xây dựng các giải pháp đồng bộ để xây dựng, hoàn chỉnh các khu dân cư trên địa bàn, khai thác tốt quỹ đất các khu dân cư để đưa ra bán đấu giá cho nhân dân có nhu cầu về đất ở, tăng nguồn thu cho ngân sách.

- Tập trung quản lý tốt khai thác tài nguyên khoáng sản trên địa bàn, đảm bảo việc khai thác phải đúng quy hoạch được cấp thẩm quyền phê duyệt và cấp phép khai thác, tổ chức thu đúng, thu đủ vào ngân sách từ hoạt động khai thác tài nguyên khoáng sản. Kiên quyết xử lý các trường hợp khai thác tài nguyên khoáng sản trái phép, truy thu và xử phạt nghiêm các trường hợp khai thác tài khoáng sản trái phép hoặc không thực hiện nộp tiền khai thác tài nguyên khoáng sản vào ngân sách theo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm chống thất thu ngân sách, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi trốn thuế, gian lận thương mại, buôn lậu, chuyển giá. Triển khai thực hiện tích cực các biện pháp đôn đốc, thu hồi nợ, xử lý nợ đúng quy định của pháp luật.

**6. Đầu tư phát triển:**

Tổng kế hoạch vốn năm 2019 là 195.235 triệu đồng, trong đó: Kế hoạch vốn kéo dài năm trước chuyển sang 14.407 triệu đồng; Kế hoạch vốn giao trong năm 2019 là 180.828 triệu đồng. Đến 31/10/2019 đã giải ngân được 150.487 triệu đồng, đạt 77% kế hoạch, trong đó: Chi ngân sách tỉnh được 75.876 triệu đồng, đạt 87%; Chi ngân sách huyện giải ngân 74.611 triệu đồng, đạt 69% kế hoạch. Ước thực hiện giải ngân đến 31/12/2019 được 184.423 triệu đồng, trong đó: Chi ngân sách tỉnh là 82.874 triệu đồng, đạt 95,4% kế hoạch; chi ngân sách huyện quản lý là 101.549 triệu đồng, đạt 93,8% kế hoạch.

- Nợ động XDCB đã được xử lý dứt điểm và trong năm 2019các đơn vị được giao làm chủ đầu tư thực hiện nghiêm túc công tác quản lý đầu tư xây dựng, tiết kiệm và hiệu quả không để phát sinh mới nợ đọng XDCB.

- Trong năm, Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với các đơn vị chủ đầu tư tiến hành kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng thi công các công trình xây dựng trên địa bàn. Qua công tác kiểm tra, đánh giá nhìn chung chất lượng thi công các công trình đều đạt yêu cầu, đảm bảo tiến độ. Đồng thời chỉ đạo tăng cường công tác quản lý, theo dõi, cập nhật tình hình giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019 của các cơ quan, đơn vị đảm bảo thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác để phục vụ cho việc lãnh đạo, chỉ đạo của huyện.

- Đến 31/10/2019, đã phê duyệt chủ trương đầu tư, Báo cáo kinh tế kỹ thuật vàkế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng 39 công trình thuộc nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư;Báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây dựng 24 dự án thuộc nguồn vốn đầu tư (04 dự án thuộc nguồn vốn dự phòng Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới); điều chỉnh dự toán và kế hoạch họn nhà thầu 02 dự án thuộc nguồn vốn đầu tư. Đồng thời đã phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật 11 dự án thuộc nguồn vốn các Chương trình MTQG năm 2020 (*Chương trình MTQG xây dựng NTM:09 dự án; Chương trình MTQG 135: 02 dự án*).

**7. Về Khoa học - công nghệ:**

Việc chuyển giao, ứng dụng khoa học và kỹ thuật vào sản xuất đối với các giống cây trồng, vật nuôi mới có năng suất, chất lượng cao được chú trọng; nhiều mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật được triển khai, khảo nghiệm trên địa bàn, bước đầu đạt kết quả tốt. Tạo điều kiện cho người dân nhân rộng vào sản xuất, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập, ổn định cuộc sống, từng bước xóa đói giảm nghèo bền vững. Từ nguồn vốn KH&CN năm 2019, huyện đã thực hiện Chuyển giao, nhân rộng mô hình xử lý vỏ cà phê làm phân bón.

**8. Về tiền tệ, tín dụng**

Mặt bằng lãi suất cho vay trên địa bàn khá ổn định, dư nợ cho vay với mức lãi suất thấp chiếm tỷ trọng lớn trong tổng dư nợ, góp phần hỗ trợ cho phát triển sản xuất, kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên, cho vay các chương trình chính sách. Các chi nhánh Ngân hàng trên địa bàn huyện đã tập trung triển khai thực hiện tốt công tác tín dụng năm 2019, kịp thời tháo gỡ khó khăn và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận các nguồn vốn. Đến ngày 31/10/2019 tổng nguồn vốn huy động 679.137triệu đồng([[11]](#footnote-11)); tổng doanh số cho vay trong tháng được 131.611triệu đồng([[12]](#footnote-12)); tổng dư nợ cho vay 1.142.487 triệu đồng([[13]](#footnote-13)); nợ xấu 04 ngân hàng là 2.618 triệu đồng, chiếm 0,23% trên tổng dư nợ. Đến nay Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt Chi nhánh Kon Tum đã phát triển thêm Phòng giao dịch Sa Thầy tại huyện.

**9. Về công tác quản lý đất đai; quản lý Khoáng sản; quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng; quản lý môi trường**

***\* Về công tác quản lý đất đai:***

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, một cửa liên thông trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn huyện. Trong 10 đầu năm, đã giải quyết 525 hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận QSDĐ với tổng diện tích 161,13 ha; giải quyết cấp đổi tại xã Sa Nghĩa 83 hồ sơ. Đã xem xét, cho phép chuyển mục đích 132.000 m2/241 hồ sơ, trong đó: Chuyển mục đích từ đất trồng cây hàng năm sang đất phi nông nghiệp (*đất ở*) là 43.800 m2, chuyển từ đất trồng cây hàng năm sang đất trồng cây lâu năm 47.700 m2 và các loại đất khác 40.500m2.

- Thực hiện giới thiệu, thỏa thuận 04 vị trí, với diện tích hơn 337,7 ha đất cho 04 Doanh nghiệp để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn, gồm: 02 dự án khai thác khoáng sản, 01 Nhà máy phân vi sinh và 01 dự án chăn nuôi bò sữa.

***\* Về Tài nguyên - Môi trường***

- Thực hiện phê duyệt 14 kế hoạch bảo vệ môi trường của các dự án trước khi thực hiện việc thi công xây dựng theo đúng quy định.

- Tiếp tục đôn đốc các Nhà máy chế biến nông sản trên địa bàn nghiêm túc chấp hành việc xây dựng hệ thống xử lý nước thải loại A theo đúng tiến độ của UBND tỉnh.  Đến nay, trên địa bàn huyện đã có 05 nhà máy đảm bảo tiêu chuẩn xử lý nước thải loại A.

***\* Công tác quản lý khoáng sản:***

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn; Tiếp tục duy trì, triển khai hoạt động Tổ công tác đặc biệt do đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện làm Tổ trưởng kiểm tra và xử lý các vụ việc khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn. Thực hiện tốt quy chế phối hợp với huyện Ngọc Hồi, Công ty Nguyên liệu giấy Miền Nam trong công tác bảo vệ khai thác khoáng sản vùng giáp ranh giữa xã Rờ Kơi và xã Đăk Kan.

- Trong năm, UBND tỉnh đã cấp 01 giấy phép khai thác đá cho Công ty TNHH MTV Ngọc Thiên Phú Kon Tum tại xã Hơ Moong.Tiếp tục rà soát, đề xuất UBND tỉnh bổ sung quy hoạch các điểm mỏ vào quy hoạch khoáng sản trên địa bàn.

- Thực hiện thí điểm việc khai thác, cung ứng cát, sỏi phục vụ xây dựng công trình nông thôn mới trên địa bàn theo chỉ đạo UBND tỉnh tại Công văn số 511/UBND-NNTN ngày 11/3/2019trên địa bàn 05 xã (*Ya Ly, Sa Bình, Rờ Kơi, Mô Rai, Sa Nhơn*). Qua kiểm tra, trong quá trình thực hiện các hộ gia đình tham gia cơ bản chấp hành khai thác theo quy định, đang tổ chức đánh giá hiệu quả của việc thực hiện thí điểm trên địa bàn.

***\* Công tác quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng.***

- Công tác quản lý trật tự đô thị, trật tự xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng: Đã cấp Giấy phép xây dựng cho 83 hộ gia đình, cá nhân với tổng diện xây dựng là 7.217,61 m2/ 7.985,54 m2 sàn xây dựng. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND thị trấn, các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra tình hình xây dựng trên địa bàn thị trấn, qua đó đã phát hiện và lập biên bản 01 trường hợp (01 xây nhà chưa được cấp giấy phép xây dựng, lập biên bản đình chỉ thi cong và nhắc nhở hoàn thiện thủ tục đúng quy định).

- Quản lý chất lượng công trình xây dựng: Trong năm 2019, đã tổ chức kiểm tra công tác quản lý chất lượng của các tổ chức, cá nhân tham gia xây dựng công trình thuộc thẩm quyền, trong đó đã kiểm tra công tác nghiệm thu 22 công trình thuộc thẩm quyền của huyện.

- Công tác lập, thẩm định và quản lý quy hoạch; công tác xây dựng và quản lý các quy hoạch: Rà soát, đề xuất UBND tỉnh điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị trấn Sa Thầy. Phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng nông thôn mới xã Sa Bình và Rờ Kơi.

***\* Công tác đấu giá quyền sử dụng đất:***

Năm 2019, đã tổ chức triển khai bán đấu giá quyền sử dụng đất của các dự án khai thác quỹ đất (*Dự án khai thác quỹ đất nhỏ lẻ, thôn 1,2,3; Dự án điểm dân cư thôn 1; Dự án khu dân cư Thôn 3 và Dự án mở rộng chợ trung tâm huyện*) và đấu giá đất dịch vụ thương mại Quy hoạch thôn 1, thị trấn.

Kết quả đã tổ chức bán đấu giá thành công 277 lô (*thửa đất*)/ 69.942 m2 với tổng giá khởi điểm 65.178,8 triệu đồng/ giá trúng đấu giá 78.525,1 triệu đồng, chênh lệch so với giá khởi điểm là 13.346,3 triệu đồng.

**9. Về triển khai thực hiện các Chương trình MTQG**

***\* Tình hình triển khai thực hiện CT MTQG xây dựng nông thôn mới:***

- Qua rà soát, đánh giá thực hiện theo 19 tiêu chí nông thôn mới trong Bộ tiêu chí quốc gia, kết quả đạt tiêu chí nông thôn mới của huyện như sau:

+ Đến nay, số tiêu chí xây dựng nông thôn mới các xã đã đạt được: 02 xã đạt chuẩn Nông thôn mới *(Sa Sơn, Sa Nhơn)*; 01 xã đã đạt 19/19 tiêu chí *(Sa Nghĩa)*, UBND tỉnh đang thẩm định, xét công nhận xã Sa Nghĩa đạt chuẩn Nông thôn mới năm 2019; 05 xã đạt từ 10 tiêu chí *(Rờ Kơi, Hơ Moong, Mô Rai, Ya Tăng, Sa Bình)*, 02 xã đạt 08 tiêu chí *(Ya Xiêr, Ya Ly)*.

+ Đến 31/10/2019, tổng số tiêu chí đạt được của các xã trên địa bàn huyện là 123 tiêu chí, bình quân là 12,3 tiêu chí/xã.

- Kết quả đầu tư các công trình thiết yếu đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất và đời sống của dân cư nông thôn *(Giao thông, thủy lợi, điện, nước sinh hoạt, trường học, cơ sở vật chất văn hóa, hệ thống thông tin truyền thông cơ sở...)*: UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, UBND các xã thực hiện triển khai xây dựng mới 30 tuyến đường giao thông với chiều dài 17,61 km; xây dựng 01 hệ thống rãnh thoát nước; xây dựng 01 cống tràn; xây dựng 02 cầu treo…

+ Thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đạt trên 23,8 triệu đồng; chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi được tiếp tục giữ vững và từng bước nâng cao;Công tác nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở, chất lượng công tác xóa mù chữ và chống tái mù chữ được duy trì.

+ Công tác bảo vệ môi trường luôn được chú trọng, các thôn, làng đã đưa nội dung bảo vệ môi trường ở khu dân cư vào hương ước, quy ước của thôn; một số địa phương đã thành lập các tổ thu gom rác thải, vận động các hộ gia đình đào hố rác vệ sinh... đến nay tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh ở khu vực nông thôn là 93%; tỷ lệ hộ nông thôn có công trình vệ sinh *(nhà tiêu)* hợp vệ sinh là 57,5%. Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn các xã tiếp tục được giữ vững, không để xảy ra tình huống đột biến, bất ngờ; tệ nạn xã hội cơ bản đã giảm xuống, đời sống nhân dân được ổn định.

- Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn: UBND huyện đã chỉ đạo phòng NN&PTNT, phòng LĐ-TB&XH và Trung tâm GDNN-GDTX phối hợp UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ. Kế hoạch đào tạo năm 2019 là 15 lớp/466 học viên (sau khi được điều chỉnh), hiện nay huyện đang thực hiện 13 lớp/362 học viên.

- Công tác tuyên truyền tập huấn nông thôn mới: Đến 31/10/2019, huyện đã cử 113 học viên *(cán bộ, công chức cấp huyện, xã và người làm công tác xây dựng NTM cấp xã)* tham gia tập huấn về công tác xây dựng nông thôn mới do Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới tỉnh tổ chức. Huyện đang chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp với các xã triển khai thực hiện tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ về xây dựng nông thôn mới cấp xã, thôn.

- Công tác phát triển sản xuất nông nghiệp: Kinh tế khu vực nông nghiệp, nông thôn có bước phát triển khá tích cực; bộ mặt nông thôn ngày càng khởi sắc; phần lớn người dân khu vực nông thôn đồng thuận và tin tưởng cao. Cơ cấu cây trồng, vật nuôi được chuyển đổi mạnh mẽ theo hướng sản xuất hàng hoá gắn với thị trường nhất là trong vùng đồng bào DTTS; Công tác chuyển giao khoa học, kỹ thuật được chú trọng thực hiện, một số mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật được triển khai, khảo nghiệm trên địa bàn, bước đầu đạt kết quả.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện các mô hình sản xuất mới: Mô hình Bơ xen Đinh lăng với diện tích 1,6 ha/6 hộ([[14]](#footnote-14)); mô hình trồng cây Sầu riêng xen trong vườn Cà phê vối *(cà phê hộ dân đã trồng)* với diện tích là 30 ha/58 hộ([[15]](#footnote-15)); mô hình trồng cây Sầu riêng xen trong vườn Cà phê vối với diện tích là 10 ha/18 hộ([[16]](#footnote-16)); mô hình trồng Cà phê vối ở xã Ya Tăng với 13 ha/19 hộ. Hỗ trợ phân bón năm thứ 2,3 cho mô hình trồng cây Sa nhân tím dưới tán rừng với diện tích là 35ha/20 hộ… Bước đầu các mô hình này phù hợp với nguyện vọng của bà con nông dân, từng bước làm thay đổi nhận thức của người nông dân trong việc áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, thâm canh tăng năng suất mang lại hiệu quả về mặt kinh tế - xã hội, bảo vệ và phát triển rừng.

+ Huyện đang triển khai thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị gắn sản xuất với tiêu thụ các sản phẩm từ sắn từ nguồn vốn sự nghiệp Chương trình nông thôn mới năm 2019 với quy mô: 50 ha/52 hộ thực hiện trên địa bàn 03 xã (*Mô Rai, Ya Tăng, Rờ Kơi*).

- Công tác phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn: Trên địa bàn huyện có 08 cơ sở sản xuất công nghiệp *(02 nhà máy chế biến tinh bột sắn tại xã Sa Bình và xã Sa Nhơn; 03 xí nghiệp khai thác đá tại Sa Bình, Sa Nghĩa và Mô Rai; 03 cơ sở sơ chế biến mủ cao su tại xã Rờ Kơi, Sa Nhơn, Mô Rai)*; tiểu thủ công nghiệp 138 cơ sở phân bố rải rác tại các xã, thị trấn; 07 chợ nông thôn, 309 cơ sở sản xuất kinh doanh. Có 05 hợp tác xãđang hoạt động*(HTX mộc dân dụng xã Mô Rai; HTX Hoa Pơ Lan Thị trấn Sa Thầy; HTX Nông nghiệp và Dịch vụ Thương Mại xã Sa Nghĩa; HTX Nông nghiệp và Dịch vụ Thương Mại xã Hơ Moong; HTX Nông -Công nghiệp xanh xã Sa Bình)* và 03 Tổ hợp tác tại xã Sa Nhơn.

***\* Tình hình triển khai thực hiện CT MTQG giảm nghèo bền vững:***

- Năm 2019 kế hoạch giảm tỷ lệ hộ nghèo 6%, số hộ nghèo giảm 740 hộ; Theo kết quả điều tra hộ nghèo cuối 2019, tổng số hộ nghèo cuối năm giảm 829 hộ còn 1896 hộ([[17]](#footnote-17)), chiếm tỷ lệ 13,97%, mức giảm tỷ lệ hộ nghèo là 6,61%, vượt kế hoạch; tổng số hộ cận nghèo là 801 hộ, chiếm tỷ lệ 5,90%.

- Tỷ lệ xã đạt tiêu chuẩn bộ tiêu chí quốc gia về y tế 09 xã, đạt 81,82%; 11/11 xã có trạm y tế có bác sỹ, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân, 100% hộ nghèo, cận nghèo người dân tộc thiểu số được cấp thẻ BHYT.

- 11/11 xã, thị trấn có mạng lưới trường Mầm non, phổ thông, trung tâm học tập cộng đồng đủ để đáp ứng nhu cầu học tập và phổ biến kiến thức cho người dân.

- 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo của các xã được tập huấn kiến thức, kỹ năng cơ bản về quản lý các dự án giảm nghèo.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng: Năm 2019 thực hiện đầu tư 13 công trình *(11 công trình đường giao thông, 01 công trình thể thao và 01 công trình nước sinh hoạt)*; Đến 31/10/2019, đã hoàn thành đưa vào sử dụng 08 công trình, triển khai duy tu, sửa chữa 24 công trình([[18]](#footnote-18)).

- Hỗ trợ sản xuất *(vốn sự nghiệp dự án 2 và dự án 3):*Tổ chức triển khai thực hiện 12 dự án([[19]](#footnote-19))*(hỗ trợ bò giống sinh sản 09 dự án; hỗ trợ trồng cây cà phê 03 dự án)*; tổng số hộ tham gia 140 hộ *(113 hộ nghèo, 14 hộ cận nghèo, 13 hộ mới thoát nghèo)*. Đến 31/10/2019, các chủ đầu tư đã hỗ trợ xong 20.569 giống cây cà phê, 43.632 kg phân bón các loại cho 33 hộ; cấp 03 bộ máy tưới cà phê cho 23 hộ; hỗ trợ 103 con bò giống cho 103 hộ.

***\* Tình hình thực hiện các nguồn lực của Chương trình:***

- Tổng kinh phí được bố trí và huy động để thực hiện các Chương trình MTQG: 62.308,435triệu đồng; gồm: Chương trình MTQG nông thôn mới: 35.047,878 triệu đồng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 27.260,557triệu đồng, cụ thể:

+ Vốn ĐTPT: 54.363,435 triệu đồng, trong đó: Chương trình MTQG nông thôn mới: 30.304,878 triệu đồng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 24.058,557 triệu đồng.

+ Vốn sự nghiệp: 7.945triệu đồng, trong đó: Chương trình MTQG nông thôn mới: 4.743 triệu đồng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 3.202triệu đồng.

- Chia ra các các nguồn vốn:

+ Ngân sách Trung ương: 57.315,435 triệu đồng *(Kế hoạch vốn phân bổ năm 2019: 56.733 triệu đồng; kế hoạch năm 2018 kéo dài: 582,435 triệu đồng)* trong đó: Chương trình MTQG nông thôn mới: 31.285,878 triệu đồng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 26.029,557 triệu đồng.

+ Ngân sách huyện: 612 triệu đồng thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững.

+ Nhân dân đóng góp và các nguồn khác: 4.381 triệu đồng, trong đó: Chương trình MTQG nông thôn mới: 3.762 triệu đồng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 619 triệu đồng.

- Kết quả thực hiện các nguồn lực:

+ Tổng giá trị giải ngân đến 30/10/2019: 41.702,86 triệu đồng, đạt 70% tổng kinh phí đã bố trí, trong đó: Chương trình MTQG nông thôn mới giải ngân: 19.259,74 triệu đồng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giải ngân: 22.443,12 triệu đồng.

+ Ước thực hiện giải ngân cả năm 2019: 56.357,454 triệu đồng, đạt 98% tổng kinh phí đã bố trí. Trong đó: Chương trình MTQG nông thôn mới ước giải ngân: 30.697,049 triệu đồng; Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững ước giải ngân: 25.750,405 triệu đồng.

**II. VĂN HÓA – XÃ HỘI**

**1. Về giáo dục đào tạo**

- Hệ thống mạng lưới trường, lớp học được đầu tư sửa chữa, nâng cấp; hệ thống công trình vệ sinh, nước sạch và các hạng mục khác cơ bản đảm bảo([[20]](#footnote-20)). Chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng lên, trong đó, chất lượng giáo dục vùng dân tộc thiểu số được cải thiện([[21]](#footnote-21)). Tổng số học sinh các cấp huy động ra lớp năm học 2018-2019 là 14.947 học sinh([[22]](#footnote-22)). Đã hoàn thành nhiệm vụ giáo dục năm học 2018-2019, cụ thể: Duy trì tỉ lệ đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi và phổ cập giáo dục Tiểu học, phổ cập THCS tại 11 xã, thị trấn([[23]](#footnote-23)); chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục học sinh, đặc biệt là học sinh DTTS theo Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 06/9/2017 của Huyện ủy([[24]](#footnote-24)); số lượng học sinh đạt giải trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp huyện ngày càng tăng([[25]](#footnote-25)). Công tác ứng dụng công nghệ thông tin đổi mới phương pháp dạy học được thực hiện mạnh mẽ, do đó góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trên địa bàn huyện.

Thực hiện tốt công tác chuẩn bị cho năm học mới 2019-2020([[26]](#footnote-26)); tỷ lệ huy động trẻ đến lớp ngày càng tăng([[27]](#footnote-27)); công tác duy trì sĩ số học sinh được đảm bảo; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học được quan tâm, đã xóa phòng học tạm, phòng học mượn theo phương án sắp xếp hệ thống trường lớp học trên địa bàn huyện; chủ động rà soát, sắp xếp lại các cơ sở giáo dục trên địa bàn đảm bảo đáp ứng nhu cầu học tập và phù hợp với tình hình thức tế tại địa phương([[28]](#footnote-28)). Tính đến 31/10/2019, toàn huyện có 03 trường đạt chuẩn Quốc gia([[29]](#footnote-29)); chấn chỉnh tình trạng lạm thu, dạy thêm, học thêm chưa đúng quy định; công tác xã hội hóa giáo dục tiếp tục được quan tâm thực hiện.

- Công tác giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề từng bước được củng cố, phát triển. Tổ chức, bộ máy các trường học, đội ngũ giáo viên được kiện toàn, bổ sung ngày càng đáp ứng yêu cầu đổi mới sự nghiệp giáo dục ở địa phương.

**2. Về lao động, việc làm**

- Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn *(nghề nông nghiệp và phi nông nghiệp)* trên địa bàn huyện được quan tâm, triển khai tương đối có hiệu quả([[30]](#footnote-30)). Đến 31/10/2019, đã mở được 13 lớp/ 362 học viên, đạt 77,68% kế hoạch, tổng kinh phí đã thực hiện là 549,367 triệu đồng/ 928 triệu đồng, đạt 59,2% kế hoạch.

***-*** Toàn huyện có 29.867 người trong độ tuổi lao động *(từ 15 tuổi trở lên)*. Công tác giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm cho người lao động tiếp tục được quan tâm thực hiện; tích cực đẩy mạnh công tác tư vấn, tuyển dụng, xuất khẩu lao động trên địa bàn huyện([[31]](#footnote-31)). Đến nay, đã có 406 lao động vào làm việc tại các công ty, doanh nghiệp ([[32]](#footnote-32)).

**3. Bảo đảm an sinh xã hội, công tác giảm nghèo**

Công tác đảm bảo an sinh xã hội được quan tâm thực hiện([[33]](#footnote-33)). Tính đến 31/10/2019, đã cấp 30.997 thẻ BHYT cho người nghèo, cận nghèo, người dân tộc thiểu số, người ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn([[34]](#footnote-34)). Công tác giảm nghèo được tập trung chỉ đạo, cuối năm 2019, tổng số hộ nghèo giảm còn 1.896 hộ([[35]](#footnote-35)), chiếm tỷ lệ 13,97%, mức giảm tỷ lệ hộ nghèo là 6,61%, vượt kế hoạch; tổng số hộ cận nghèo là 801 hộ, chiếm tỷ lệ 5,90%. Công tác rà soát, hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ chính sách kịp thời, đúng đối tượng. Đến nay, đã cấp kinh phí hỗ trợ tiền điện cho 2.518 hộ.

**4. Thực hiện chính sách ưu đãi người có công; chăm sóc người cao tuổi; thực hiện bình đẳng giới và bảo vệ chăm sóc trẻ em**

- Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, chế độ chính sách cho người có công, thân nhân gia đình người có công với cách mạng được triển khai thường xuyên, kịp thời. Đến 31/10/2019 đã tiếp nhận và giải quyết 103 hồ sơ([[36]](#footnote-36)). Tổng số người có công và thân nhân người có công hiện đang quản lý chi trả trợ cấp hàng tháng là 325 đối tượng ([[37]](#footnote-37)). Công tác quản lý cấp phát thẻ BHYT cho đối tượng chính sách, người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng đảm bảo kịp thời đúng quy định ([[38]](#footnote-38)). Các hoạt động "Đền ơn đáp nghĩa", tri ân và thăm hỏi tặng quà người có công với cách mạng nhân dịp các ngày lễ, tết tại địa phương được quan tâm triển khai thực hiện([[39]](#footnote-39)).

- Công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, chăm sóc người cao tuổi tiếp tục được quan tâm thực hiện ([[40]](#footnote-40)); triển khai hướng dẫn các xã, thị trấn đề nghị xét công nhận xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em. Đến nay số thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi là 7.484 thẻ ([[41]](#footnote-41)); số người cao tuổi đang hưởng chính sách hàng tháng 796 người([[42]](#footnote-42)).

**5. Chăm sóc sức khỏe nhân dân**

- Chất lượng khám chữa bệnh tiếp tục được nâng lên([[43]](#footnote-43)); Tình hình kiểm soát, kiểm tra các dịch bệnh trong năm được triển khai tương đối tốt, đặc biệt việc kiểm soát dịch bệnh, điều trị các ca mắc sốt xuất huyết được triển khai kịp thời, hiệu quả, không để dịch bệnh lây lan ra cộng đồng, không có ca tử vong([[44]](#footnote-44)). Các hoạt động truyền thông, giáo dục chuyển đổi hành vi về dân số/sức khỏe sinh sản/ kế hoạch hóa gia đình gắn với cung cấp dịch vụ sức khỏe sinh sản/ kế hoạch hóa gia đình được duy trì và triển khai thực hiện thường xuyên. Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ, đạt 98% và không để xảy ra các trường hợp tai biến.

- Các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế triển khai có hiệu quả và đạt chỉ tiêu kế hoạch giao. Mạng lưới y tế cơ sở từng bước được đầu tư, nâng cấp, toàn huyện hiện có 09/11 xã, thị trấn được công nhận đạt Bộ Tiêu chí quốc gia y tế xã giai đoạn 2011- 2020, đạt tỷ lệ 81,82%. Đội ngũ cán bộ y tế không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng([[45]](#footnote-45)), tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ y, bác sĩ được chấn chỉnh và cải thiện. Tính đến 31/10/2019, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 98,64%, ước thực hiện đến cuối năm 2019 đạt 98,7%.

- Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được triển khai quyết liệt. Đến ngày 31/10/2019, đã tiến hành kiểm tra 395 cơ sở kinh doanh và có biện pháp xử lý đối với các cơ sở kinh doanh vi phạm an toàn vệ sinh thực phẩm, trong năm không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào ([[46]](#footnote-46)).

**6. Văn hóa - thể thao, thông tin - truyền thông**

- Hoạt động văn hóa - văn nghệ được đẩy mạnh([[47]](#footnote-47)). Công tác bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số được chú trọng; các di tích lịch sử được bảo vệ, tôn tạo và từng bước phát huy. Triển khai có hiệu quả Đề án “Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch giai đoạn 2016- 2020, tầm nhìn đến năm 2025”. Tổ chức tốt các sự kiện lớn diễn ra trên địa bàn huyện ([[48]](#footnote-48)).

- Phong trào thể dục, thể thao tiếp tục được đẩy mạnh, thu hút sự tham gia đông đảo của nhân dân trên địa bàn huyện. Đã tổ chức 8 lần thi đấu thể thao phong trào và tham gia các giải của tỉnh([[49]](#footnote-49)). Thực hiện tuyên truyền các nhiệm vụ trọng tâm trên hệ thống truyền thanh, truyền hình, trang thông tin điện tử huyện, khẩu hiệu tuyên truyền trên các bảng điện tử. Công tác tuyên truyền, cổ động trực quan được đẩy mạnh([[50]](#footnote-50)). Hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở được tăng cường, củng cố, thực hiện việc tiếp và phát sóng và đưa tin phục vụ nhiệm vụ chính trị trên địa bàn([[51]](#footnote-51)). Duy trì hoạt động trang thông tin điện tử của huyện. Tuyên truyền vận động người dân đóng góp xây dựng thiết chế văn hóa cơ sở và những công trình văn hóa, thiết chế thể thao phục vụ cộng đồng([[52]](#footnote-52)).

- Phong trào *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá"*; công tác gia đình tiếp tục được triển khai thực hiện nghiêm túc([[53]](#footnote-53)), đạt nhiều kết quả đáng khích lệ.

- Công tác kiểm tra, chấn chỉnh các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa được chú trọng; đã tổ chức 05 đợt kiểm tra đối với 36 lượt điểm kinh doanh dịch vụ văn hóa và hoạt động quảng cáo; tháo dỡ, xóa bỏ trên 300 bảng, biển quảng cáo, rao vặt không đúng quy định.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch phát động sưu tầm“Những kỷ vật kháng chiến và hiện vật văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số” trên địa bàn huyện. Trưng bày tại Nhà rông văn hóa trên 4.700 kỷ vật. Duy trì 7.300 đầu sách tại Thư viện, phục vụ trên 3.000 độc giả/năm.

**III. CÔNG TÁC NỘI VỤ, THANH TRA, KIỂM TRA, TƯ PHÁP, GIẢI QUYẾT ĐƠN THƯ KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

**1. Công tác nội vụ**

UBND huyện đã nghiêm các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trên hệ thống theo dõi chỉ đạo, điều hành của tỉnh Kon Tum.

Triển khai thực hiện các quy định của Trung ương, UBND tỉnh, Sở ngành về công tác tổ chức bộ máy. Thực hiện việc sáp nhập, thành lập các đơn vị sự nghiệp theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII đối với 03 đơn vị sự nghiệp khác và giảm 08 trường học trên địa bàn huyện([[54]](#footnote-54)). Xây dựng Đề án sắp xếp, sáp nhập các thôn chưa đủ tiêu chuẩn trên địa bàn theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, trên địa bàn huyện Sa Thầy sẽ thực hiện sắp xếp, sáp nhập 20 thôn, tại 06 xã; sau khi sắp xếp, sáp nhập còn 64 thôn, làng (giảm 10 thôn so với hiện nay)[[55]](#footnote-55).

- Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục được nâng lên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiến hành rà soát, sắp xếp đội ngũ công chức, viên chức, người lao động để bố trí hợp lý, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị. Công tác điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, nghỉ hưu, tiếp nhận, phân công tác, thuyên chuyển viên chức, đào tạo, bồi dưỡng; xét nâng lương, tập sự thực hiện theo đúng quy định, thể hiện được tính tập trung dân chủ, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ giao([[56]](#footnote-56)).Thực hiện tinh giản biên chế đối với 09 cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng nghỉ theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP; đăng ký danh sách 03 công chức, viên chức nghỉ tinh giản biên chế đợt 1 năm 2020. Bên cạnh đó, UBND huyện cũng thực hiện nghiêm túc việc quản lý và sử dụng biên chế công chức, viên chức. Không thực hiện việc ký hợp đồng lao động để ngoài chỉ tiêu biên chế được giao.

- Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được trong thực hiện công tác cải cách trên địa bàn huyện. Tập trung thực hiện cải cách thủ tục hành chính, giải quyết các thủ tục hành chính nhanh gọn, đầy đủ chính xác đúng quy định. Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của huyện không ngừng được cũng cố, nâng cao chất lượng trong hoạt động đáp ứng được yêu cầu người dân. Vận hành tốt phần mềm văn phòng điện tử iOffice tại các cơ quan chuyên môn của huyện, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc và 11/11 xã, thị trấn; triển khai thực hiện chữ ký số theo chỉ đạo chung của UBND tỉnh góp phần nâng cao được chất lượng trong lãnh đạo, điều hành của UBND huyện, chống được lãng phí, tạo môi trường làm việc khoa học, hiện đại. Áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động quản lý cơ quan nhà nước và xây dựng kế hoạch chuyển đổi Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015, thực hiện vào đầu năm 2020. Đến nay có 03/11 xã đã áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 bước đầu đã có những kết quả tích cực.

**2. Công tác tư pháp:**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức cấp huyện và 11 xã, thị trấn([[57]](#footnote-57)). Tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Ngành giáo dục với các nội dung: Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2017, Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật [Bảo vệ bí mật nhà nước 2018](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-Bao-ve-bi-mat-nha-nuoc-2018-337064.aspx) Luật [An ninh mạng 2018](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Luat-an-ninh-mang-2018-351416.aspx)….([[58]](#footnote-58)).Tăng cường kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực; kịp thời thực hiện đăng ký hộ tịch cho công dân theo đúng quy định([[59]](#footnote-59)).

**3. Thực hiện nghiêm túc tiếp công dân theo quy định.**

Trong năm, tại Trụ sở Tiếp công dân của huyện đã tiếp 100 lượt công dân đến phản ánh, kiến nghị. UBND huyện giao cho các phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, thị trấn kiểm tra, xem xét, giải quyết theo đúng trình tự thủ tục của pháp luật. Đồng thời UBND huyện đã tiếp nhận 162 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân *(Lĩnh vực đất đai: 84 đơn, chiếm tỷ lệ 51,85%; chính sách xã hội: 07 đơn, chiếm tỷ lệ 4,32%; lĩnh vực khác: 71 đơn, chiếm tỷ lệ 43,82%*).

**4.** Trong năm 2019, Thanh tra huyện đã triển khai thực hiện 10 cuộc thanh tra hành chính tại các cơ quan, đơn vị; trong đó có 01 cuộc thanh tra năm 2018 chuyển qua và 08 cuộc thanh tra theo kế hoạch; 01 cuộc thanh tra đột xuất.Kết quả số cuộc thanh tra đã hoàn thành 07 cuộc; đang trong thời kỳ thanh tra 02 cuộc; 01 cuộc thanh tra đột xuất đã được giải quyết hòa giải thành. Qua thanh tra, đã phát hiện một số thiếu sót trong trong công tác nghiệm thu, thanh toán cho nhà thầu thi công khối lượng lớn hơn khối lượng thực tế và chi chưa đúng quy định về quản lý tài chính, quản lý ngân sách... Đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền sai phạm; xử lý hành chính với hình thức kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể và các cá nhân có liên quan. Kết quả thu hồi nộp ngân sách nhà nước sau thanh tra 74.131.140 đồng, trong đó: Đã nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 69.805.951 đồng; số tiền còn lại chưa nộp vào ngân sách nhà nước là 4.325.189 đồng.

**IV. VỀ QUỐC PHÒNG,** AN NINH VÀ ĐỐI NGOẠI

**1.** Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo. Toàn huyện có 14.665 tín đồ, chiếm 31,35% dân số toàn huyện[[60]](#footnote-60). UBND huyện đã xem xét, giải quyết các nhu cầu hợp pháp, chính đáng của các cá nhân, tổ chức tôn giáo; tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức tôn giáo hoạt động theo quy định của pháp luật. Quan tâm, tạo điều kiện cho chức sắc, tín đồ các tôn giáo tổ chức lễ trang trọng, an toàn, tiết kiệm, tuân thủ quy định của pháp luật và hiến chương, điều lệ của giáo hội (*đặc biệt trong dịp lễ Phục sinh của đạo Công giáo và Tin Lành; lễ Phật đản của đạo Phật*); tổ chức thăm hỏi, động viên và tặng quà cho các cơ sở tôn giáo trên địa bàn huyện nhân dịp lễ của các tôn giáo.

**2. Công tác quân sự, quốc phòng**

Quốc phòng, an ninh trên địa bàn được giữ vững, khu vực phòng thủ được tăng cường, củng cố; khả năng sẵng sàn chiến đấu của lực lượng vũ trang tiếp tục được duy trì tốt. Tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ về quân sự quốc phòng theo chỉ đạo của UBND tỉnh và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh. Các nhiệm vụ về Quân sự quốc phòng đều được triển khai thực hiện đạt kế hoạch. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu ở các cấp; theo dõi, nắm chắc tình hình vùng trời, biên giới, nội địa, ngoại biên, đặc biệt là các địa bàn trọng điểm và trong dịp lễ, Tết. Tổ chức giao, nhận quân và tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ Quân sự, Công an nhân dân năm 2019 đảm bảo chất lượng, đúng quy định[[61]](#footnote-61). Hoàn thành tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ tại xã Mô Rai, Sa Sơn, Ya Xiêr.

Công tác bồi dưỡng kiến thức giáo dục quốc phòng – an ninh: cử 08 đồng chí tham gia bồi dưỡng kiến thức GDQP AN đạt chỉ tiêu tỉnh giao[[62]](#footnote-62); mở 02 lớp bồi dường kiến thức GDQPAN đối tượng 4 cho cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị huyện cho 140 người đạt 100%.

Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dân quân cơ động, dân quân thường trực và kế hoạch sẵn sàng động viên quốc phòng nhằm chủ động đối phó với mọi tình huấn, tô chức tốt công tác huấn luyện cho mọi lực lượng[[63]](#footnote-63).

Chuẩn bị tốt các nội dung phục vụ Đoàn Thanh tra Quân khu 5 về thực hiện Nghị định 119/2004/NĐ-CP.

**3. Công tác an ninh, trật tự an toàn xã hội:**

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ đạo của UBND tỉnh, Huyện ủy về việc tăng cường công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong tình hình mới. Nhờ vậy, công tác tình hình an ninh chính trị được đảm bảo, không để phát sinh những vấn đề, nhất là các dịp lễ, tết và các sự kiện lớn của địa phương.

Triển khai đồng bộ các chương trình quốc gia về phòng, chống tội phạm, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra “điểm nóng”. Tiếp tục thực hiện tốt các biện pháp ngăn ngừa, đấu tranh xóa bỏ Tà đạo Hà Mòn, Tin lành Đấng Christ trên địa bàn huyện. Tập trung tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tội phạm về trật tự xã hội, hình sự; tăng tỷ lệ điều tra, khám phá án[[64]](#footnote-64).

Tăng cường các biện pháp quản lý tốt trật tự an toàn xã hội, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị, trật tự giao thông, giảm tình trạng tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí và xử lý nghiêm các vi phạm. Đổi mới công tác tuyên truyền giáo dục để nâng cao ý thức của người tham gia giao thông. Trong năm 2091, xảy ra 07 vụ tai nạn giao thông (tăng 01 vụ so với năm 2018). Hậu quả: Chết 06 người (giảm 01 người so với năm 2018), bị thương 07 người (tăng 05 người so với năm 2018), hư hỏng 12 xe môtô, 01 xe ô tô. Nguyên nhân gây tai nạn là đi không đúng phần đường.

**4. Công tác đối ngoại:**

- Thành lập Đoàn thăm, chúc tết lãnh đạo Đảng, chính quyền và nhân dân các huyện Đôn Mia, Tà Veng của tỉnh Ratanakiri nhân ngày mừng độc lập và ngày Tết cổ truyền của nhân dân Campuchia. Tạo điều kiện cho các ngành tham gia vào các hoạt động giao lưu kinh tế - văn hóa – xã hội; Góp phần tích cực vào việc quảng bá hình hảnh của huyện, tiếp tục củng cố và phát triển quan hệ hữu nghị với huyện bạn.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các Đoàn nước ngoài đến thăm và làm việc tại huyện. Năm 2019, trên địa bàn huyện đã đón 04 Đoàn nước nước ngoài đến khảo sát, làm việc tại huyện[[65]](#footnote-65).

**V. KẾT QUẢ THỰC HIỆN 03 LĨNH VỰC ĐỘT PHÁ**

**2.1. Phát triển nông nghiệp công nghệ cao và các dược liệu khác gắn với xây dựng liên kết chuỗi giá trị và phát triển thương hiệu năm 2019 trên địa bàn huyện Sa Thầy**

UBND huyện xây dựng và ban hành Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 11/3/2019 triển khai thực hiện Chương trình hành động phát triển nông nghiệp công nghệ cao và các dược liệu khắc gắn với xây dựng liên kết chuỗi giá trị và phát triển thương hiệu năm 2019 trên địa bàn huyện Sa Thầy.

Đã hình thành các vùng chuyên canh, sản xuất tập trung, như: Diện tích cây mía tại xã Mô Rai với tổng diện tích 143,8 ha; cây cà phê, cây ăn quả tại các xã Hơ Moong, Sa Bình, Rờ Kơi; Cây cao su tại các xã: Ya Ly, Ya Tăng, Sa Sơn, Sa Nhơn. Tập trung hỗ trợ cho nhân dân từ nguồn vốn khuyến nông, khuyến lâm để phát triển diện tích cây cà phê trên địa bàn; phấn đấu đến năm 2020 tăng tổng diện tích canh tác lên 3.000ha. Quy hoạch sản xuất rau an toàn tại địa bàn xã Sa Nghĩa với diện tích 06 ha, cơ bản đảm bảo cung cấp cho nhân dân trên địa bàn; Chăn nuôi đại gia súc theo hình thức bán công nghiệp tại xã Sa Bình. Kêu gọi Tập đoàn FLC, Công ty Cổ phần thực phẩm xuất khẩu Đồng Giao và Công ty Cổ phần chăn nuôi CT Việt Nam… đến huyện liên doanh, liên kết phát triển các sản phẩm chăn nuôi, rau quả… Thực hiện công tác thống kê, giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện cho Công ty cổ phần Tập đoàn TH đầu tư dự án xây dựng nhà máy chế biến tại xã Mô Rai theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 3096/UBND-KTTH ngày 20/11/2019 về việc hỗ trợ triển khai thủ tục các dự án của Công ty cổ phần tập đoàn TH trên địa bàn tỉnh.

Tổ chức quy hoạch phát triển dược liệu dưới tán rừng tại Vườn quốc gia Chưmomray, gắn công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng với phát triển cây dược liệu. Triển khai trồng được 35 ha cây Sa nhân tím dưới tán rừng tại Vườn quốc gia Chưmomray thuộc địa bàn xã Sa Sơn. Trồng thử nghiệm một số mô hình để làm cở đánh giá hiệu quả, nhân rộng trên địa bàn, như: Mô hình trồng Bơ xen cây đinh lăng (05 ha) tại xã Sa Bình, Hơ Moong và mô hình trồng cây Sâm cau dưới tán rừng (0,15ha) tại xã Sa Sơn…. Kêu gọi 01 doanh nghiệp liên kết với người dân triển khai thử nghiệm trồng thuần 10 ha Đinh lăng tại xã Hơ Moong. Một số mô hình đã đem lại những kết quả nhất định, cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt.

Huyện đã giới thiệu cho 02 doanh nghiệp 406 ha để lập dự án đầu tư trồng rừng trên diện tích đất trống đồi núi trọc (Công ty TNHHMTV Tài Lộc Kon Tum, Công ty TNHHMTV Ngọc Thiên Phú), kết quả trong năm đã trồng mới được 60ha rừng. Vận động, tuyên truyền nhân dân đăng ký trồng rừng phủ xanh đất trống đồi núi trọc với diện tích gần 300ha, đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí thực hiện. Tạo điều kiện cho 01 Doanh nghiệp – Liên Hiệp Hợp tác xã Nông công nghiệp xanh Kon Tum đến khảo sát xây dựng vùng nguyên liệu để trồng dược liệu trên địa bàn. Hiện tại, các Doanh nghiệp đang hoàn thiện thủ tục, trình xin chủ trương của cấp có thẩm quyền để triển khai thực hiện dự án.

**2.2. Triển khai thực hiện chỉnh trang, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị năm 2019**

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 45/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 về triển khai chương trình hành động thực hiện chỉnh trang, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, các điểm dân cư, các cụm công nghiệp - đô thị - dịch vụ trên địa bàn huyện, trong đó tập trung nguồn lực đầu tư tại trung tâm Thị trấn Sa Thầy nhằm chỉnh trang, đầu tư, nâng cấp kết cấu hạ tầng khu vực thị trấn Sa Thầy nhất là hạ tầng giao thông, hệ thống chiếu sáng, trang trí công cộng tại các tuyến đường chính gắn với đảm bảo vệ sinh môi trường, trật tự đô thị; cảnh quan môi trường, cụ thể:

Đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng để thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm: Cấp nước sinh hoạt, hệ thống điệnĐZ22kv nối hai huyện Sa Thầy và Đăk Tô…

Khai thác hiệu quả quỹ đất các dự án mở rộng thị trấn như Dự án khai thác quỹ đất nhỏ lẻ, thôn 1,2,3; Dự án điểm dân cư thôn 1; Dự án khu dân cư Thôn 3; Dự án mở rộng chợ trung tâm huyệnvà đấu giá đất dịch vụ thương mại Quy hoạch thôn 1, thị trấn. Quản lý, sử dụng hiệu quả các dự án văn hóa, thể thao đã hoàn thành tại thị trấn như: Khu sinh hoạt văn hóa cộng đồng, Trung tâm văn hóa-thể thao huyện với tổng mức đầu tư trên 12 tỷ đồng.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án cơ sở hạ tầng để chỉnh trang đô thị và các công trình phúc lợi xã hội: Mở rộng trung tâm văn hóa, trường Mầm non Hoa Hồng, Mở rộng đường Trần Hưng Đạo (đoạn trước Nghĩa trang liệt sỹ và công an huyện), hệ thống thoát nước và vỉa hè đường Trần Hưng Đạo đoạn từ cầu Đăksia đến C187… Chỉ đạo thực hiện việc sữa chữa, nâng cấp hệ thống điện chiếu sáng các tuyến đường Trường Chinh, Hùng Vương, Nguyễn Văn Cừ…

Tiếp tục nỗ lực kêu gọi thu hút đầu tư vào để mở rộng hoạt động buôn bán, kinh doanh trên địa bàn huyện như siêu thị, khu trung tâm thương mại huyện, bến xe. Đến nay đã đưa vào khai thác, sử dụng bến xe và khu chợ mới của huyện … Góp phần đảm bảo an toàn giao thông và đẩy mạnh hoạt động thương mại của huyện.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành và nhân dân thị trấn trong việc tham gia xây dựng, quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng, duy tu bảo dưỡng các công trình, hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội bị hư hỏng, xuống cấp. Tăng cường công tác kiểm tra việc xây dựng, trật tự đô thị trên địa bàn; phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm như: xây dựng cơi nới nhà ở, công trình không phép, trái phép; lấn chiếm, tái lấn chiếm lòng, lề đường, hè phố...

Bên cạnh việc chỉnh trang đô thị, thì công tác đẩy mạnh xây dựng Nông thôn mới tại trung tâm cụm xã; đã thực hiện đồng bộ như: chỉ đạo xây dựng đường giao thông nông thôn, trường học, trụ sở làm việc của các xã, thị trấn đảm bảo mọi hoạt động hành chính, phát triển kinh tế xã, hội. Phấn đấu đến năm 2020, 03 xã đạt chuẩn nông thôn, các xã đạt từ 10 tiêu chí trở lên.

**2.3. Triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính.**

Đã ban hành Kế hoạch số 48/QĐ-UBND ngày 12/3/2019 về triển khai lĩnh vực đột phá đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, trong đó tập trung vào giải quyết thủ tục hành chính tại các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện. Triển khai thực hiện hiệu quả đồng bộ cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP, của Chính phủ, thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh việc giải quyết thủ tục hành chính. Hiện đã có 11/11 xã, thị trấn và UBND huyện đã triển khai thực hiện bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa. Kiện toàn và ban hành quy chế hoạt động tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện. Quan tâm bố trí cán bộ, công chức có năng lực, trình độ chuyên môn tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu, lấy kết quả để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo quản lý; xử lý kịp thời, nghiêm minh đối với cán bộ, công chức gây khó khăn, phiền hà cho cá nhân và doanh nghiệp.

Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp và UBND các xã, thị trấn triển khai thử nghiệm hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT Ioffice để sử dụng trong trao đổi văn bản điện tử, nâng cao hiệu quả; công khai các hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên trang thông tin điện tử huyện.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền cho các thành viên Ủy ban nhân dân huyện trong việc triển khai thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao theo quy định của Luật tổ chức chính quyền địa phương, Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện và các quy định của pháp luật. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải chủ động triển khai, tham mưu những nội dung công việc thuộc chức năng tham mưu quản lý, phải đảm bảo có chất lượng, đúng thời gian quy định. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức trong các cơ quan, đơn vị. Thực hiện nghiêm túc quy chế văn hóa công sở, quy chế làm việc của UBND huyện.

**V. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Ưu điểm:**

Năm 2019 là năm thứ tư thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020. Với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, doanh nghiệp va toàn dân, tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 tiếp tục ổn định, phát triển và đạt được nhiều kết quả trên nhiều lĩnh vực, ước hoàn thành và vượt đạt 28/30 chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế - xã hội, môi trường và quốc phòng, an ninh([[66]](#footnote-66)).

Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất (*giá cố định 2010*) đạt 13,59% so với cùng kỳ năm 2018; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn vượt dự toán; công tác quản lý đầu tư xây dựng được thắt chặt, không để phát sinh mới nợ đọng XDCB; giá trị sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng khá; xây dựng nông thôn mới được triển khai quyết liệt. Chỉnh trang, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị đã được chú trọng triển khai thực hiện, đạt hiệu quả cao; hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước được cải thiện.

Các hoạt động văn hóa, thể dục – thể thao diễn ra sôi nổi. Lĩnh vực giáo dục, y tế tiếp tục có bước phát triển; công tác sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện nghiêm túc; công tác an sinh xã hội được quan tâm và đạt nhiều kết quả.

Sắp xếp tổ chức bộ máy, cải cách thủ tục hành chính được thực hiện mạnh mẽ; kỷ luật, kỷ cương hành chính được chú trọng; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết kịp thời, đúng quy định; quốc phòng, an ninh được giữ vững; trận tự an toàn xã hội được đảm bảo; đối ngoại địa phương ngày càng được mở rộng.

**2. Khuyết điểm, hạn chế và khó khăn, vướng mắc:**

Bên cạnh những kết quả đạt được còn một số tồn tại, hạn chế như: Dịch bệnh trên gia đàn gia súc, gia cầm xảy ra nhiều nơi; sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn, chưa có giải pháp hiệu quả tạo đầu ra ổn định cho nông sản, công tác quy hoạch, thực hiện quy hoạch về nông nghiệp còn hạn chế. Công tác quản lý bảo vệ rừng, khoáng sản chưa được tốt, còn để xảy ra vi phạm trên địa bàn; tình trạng vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện diễn biến phức tạp; khai thác khoáng sản trái phép vẫn còn xảy ratại một số nơi. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng một số dự án chưa đảm bảo tiến độ. Ứng dụng tiến bộ khoa học – công nghệ vào sản xuất, đời sống có chuyển biến nhưng chưa phổ biến. Kỷ luật, kỷ cương hành chính tuy được chú trọng thực hiện nhưng vẫn chưa triệt để; công tác đấu tranh với các loại tội phạm có lúc, có nơi chưa hiệu quả, một số loại tội phạm có chiều hướng gia tăng, tích chất hung hãn, manh động: Trộm cắp tài sản, cho vay nặng lãi, tín dụng đen; tình trạng tàng trữ, đốt pháo vào dịp Tết nguyên đán 2019 chưa được ngăn chặn triệt để; tai nạn giao thông chưa được kiềm chế.

**3. Nguyên nhân:**

*Nguyên nhân khách quan:* Tình hình chung của kinh tế, chính trị thế giới, trong nước và toàn tỉnh gặp nhiều khó khăn, thách thức, thị trường không ổn định;dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm diễn biến phức tạp, đặc biệt dịch tả lợn Châu phi; sự ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến phức tạp, khó lường tác động vào sản xuất và đời sống dân sinh; hạ tầng thấp kém, không đồng bộ ảnh lưởng lớn đến thu hút đầu tư từ bên ngoài. Một số chính sách của Nhà nước còn bất cập, thiếu đồng bộ gây khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện. Các thế lực thù địch, phản động luôn âm mưu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chống phá, gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc.

*Nguyên nhân chủ quan:* Lực lượng công tác quản lý bảo vệ rừng của các chủ rừng và cơ quan chức năng còn mỏng, một số địa phương triển khai giải pháp chưa thật sự quyết liệt. Vai trò tham mưu, đề xuất của người đứng đầu và cán bộ, công chức ở một số đơn vị chưa cao; một vài nơi vẫn còn tình trạng không sát công việc, chất lượng tham mưu, đề xuất thấp, chưa kịp thời; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ có lúc, có việc chưa tốt. Công tác kiểm tra, đôn đốc, xử lý các sai phạm có lúc chưa thường xuyên, kịp thời, còn chồng chéo; sự trì trệ, thiếu tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, công chức vẫn chưa khắc phục triệt để; việc chấp hành thực thi công vụ của một số đơn vị còn chưa tốt; trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ làm công tác giải quyết thủ tục hành chính còn hạn chế. Ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông, giữ gìn trật tự trị an, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, khiếu nại tố cáo... của một bộ phận người dân còn chưa cao.

**Phần thứ hai**

**PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN**

**KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; phấn đấu tăng trưởng kinh tế đạt trên 13% với cơ cấu hợp lý và đúng định hướng, chú trọng chất lượng tăng trưởng và tính bền vững. Đẩy mạnh tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân gắn với giảm nghèo, giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội. Bảo vệ tài nguyên môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, thực hiện tinh giản biên chế gắn với cải cách bộ máy. Giữ vững quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội. Củng cố và mở rộng quan hệ đối ngoại.

**2. Các chỉ tiêu chủ yếu**

**2.1. Các chỉ tiêu kinh tế**

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất (*giá so sánh năm 2010*) đạt trên 13%.

- Thu nhập bình quân đầu người đạt khoảng 40 triệu đồng.

- Cơ cấu kinh tế: Nông - lâm - thuỷ sản: 30 - 31%; công nghiệp - xây dựng: 44– 45%; thương mại - dịch vụ: 24 – 25%.

- Thu ngân sách nhà nước tại địa bàn 91.750 triệu đồng; Tổng chi cân đối ngân sách địa phương 402.225 triệu đồng.

- Tổng diện tích cây trồng: 27.963 ha; diện tích một số cây trồng chính:

+ Cây sắn: 6.900 ha;

+ Cây cà phê: 2.825 ha;

+ Cây cao su: 12.017 ha.

- Tổng đàn gia súc: 26.730 con, trong đó: Đàn trâu 500 con, đàn bò: 9.000 con; đàn lợn: 15.000 con và đàn dê 2.230 con

**2.2. Các chỉ tiêu về xã hội**

- Dân số cuối năm khoảng: 52.060 người.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,33%.

- Số lao động được giải quyết việc làm tăng thêm trong năm: 500 lao động.

- Số hộ thoát nghèo: 630 hộ.

- Số láo động đào tạo nghề lao động nông thôn: 350 lao động;

- Tổng số học sinh có mặt đầu năm trên địa bàn: 15.469 học sinh.

- Tổng số giường bệnh: 205 giường, trong đó: Bệnh viện: 150 giường; Trạm y tế cấp xã: 55 giường.

- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 98,6%.

**2.3. Chỉ tiêu về môi trường**

- Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 100%.

- Tỷ lệ che phủ rừng (*có tính cây cao su*) đạt 64,8%.

**2.4. Chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh**

- Phấn đấu 100% xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh.

- Đạt 100% chỉ tiêu tuyển quân tỉnh giao, huấn luyện, động viên quân dự bị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng.

- Phấn đấu giảm tỷ lệ về tai nạn giao thống xuống bằng hoặc thấp hơn của cả nước trên cả 3 tiêu chí: số vụ, số người chết và số người bị thương.

**3. Lĩnh vực đột phá:**

Trong năm 2020, huyện tiếp tục tập trung thực hiện 03 lĩnh vực đột phá năm 2019 theo Chỉ thị số 20-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đồng thời, tập trung thực hiện thêm 01 lĩnh vực đột phá về phát triển du lịch theo hướng du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng với bản sắc riêng để dần trở thành ngành kinh tế của huyện.

**4. Một số nhiệm vụ, giải pháp**

Để thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội XVI Đảng bộ huyện và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh giai đoạn 2016-2020, UBND huyện tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp chủ yếu sau đây:

**4.1. Về kinh tế**

***a) Nông lâm nghiệp, thủy sản***

- Tiếp tục phát triển toàn diện nông nghiệp đi vào chiều sâu, theo hướng sản xuất hàng hoá gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm; phát triển các loại cây trồng có lợi thế; phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; tăng cường áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất; kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc và chất lượng các loại giống cây trồng, vật nuôi; khuyến khích phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơnâng cao chất lượng, tăng sức cạnh tranh cho sản phẩm. Kêu gọi thu hút phát triển các loại hình doanh nghiệp nông thôn, nhất là phát huy vai trò các doanh nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản, sử dụng nguyên liệu và lao động tại chổ. Tập trung nguồn lực thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới, có giải pháp cụ thể về trách nhiệm của từng cấp (*huyện, xã*) trong việc thực hiện xây dựng nông thôn mới để thực hiện đạt chỉ tiêu đề ra.

- Tăng cường lựa chọn một số giống cây trồng mới có năng suất, chất lượng; đẩy mạnh việc trồng xen canh, thâm canh; Thực hiện một số mô hình trồng cây dược liệu dưới tán rừng gắn với công tác quản lý bảo vệ rừng; mô hình trồng cây ăn quả gắn với cây dược liệu, cây cà phê. Quy hoạch, đầu tư và phát triển các vùng trồng dược liệu tập trung gắn với chế biến và tiêu thụ, trước mắt, ưu tiên đầu tư phát triển vùng trồng dược liệu tập trung; xây dựng các chuỗi liên kết từ khâu trồng, thu hoạch, chế biến và phân phối dược liệu; tiếp tục thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp có tiềm lực, công nghệ, kinh nghiệm tham gia trồng, chế biến cây dược liệu.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; nâng cao độ che phủ rừng và chất lượng rừng. Triển khai quyết liệt các giải pháp ngăn chặn tình trạng cháy rừng và chặt phá rừng. Đẩy mạnh giao đất, giao rừng, nâng cao thu nhập và đời sống người làm lâm nghiệp. Nâng cao hiệu quả kinh tế rừng trồng, phát triển lâm nghiệp đa chức năng, trồng rừng gỗ lớn, gỗ quý và lâm sản ngoài gỗ, nhất là các loại dược liệunhằm phát triển rừng bền vững gắn với đảm bảo sinh kế của người dân sống gần rừng; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường họp vận chuyển, khai thác lâm sản trái phép. Quản lý có hiệu quả khu bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học, bảo vệ cảnh quan, môi trường sinh thái.

- Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn hiệu quả các dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi; phát triển tái đàn lợn nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng của người dân, chú trọng phát triển đàn gia súc, gia cầm theo hướng tập trung gắn với xây dựng cơ sở giết mổ tập trung. Phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng hiệu quả, bền vững, an toàn sinh học, bảo vệ môi trường sinh thái, đặc biệt phát triển nuôi thủy sản ở các lồng hồ thủy điện, các công trình thủy lợi. Tận dụng các diện tích đất trống để trồng cỏ phục vụ chăn nuôi gia súc.

***b) Công nghiệp- xây dựng***

- Chủ động nắm bắt thông tin, đối thoại doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhằm phát huy tối đa hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án công nghiệp, như: chế biến nông, lâm sản, dược liệu; sản xuất vật liệu xây dựng (*ưu tiên vật liệu xây dựng không nung*); sản xuất điện năng; phát triển công nghiệp cơ khí phục vụ nông nghiệp, nông thôn.

- Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng, huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản để hoàn thành một số công trình trọng điểm như: Đường giao thông kết nối phục vụ phát triển KTXH và đảm bảo QPAN từ xã Rờ Kơi huyện Sa Thầy đi xã Sa Loong huyện Ngọc Hồi (Gia đoạn 1); Mở rộng đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ Hạt Kiểm lâm huyện Sa Thầy đến đường Trường Chinh); Dự án đường giao thông nội bộ và hệ thống thoát nước (tuyến N4) thuộc cụm công nghiệp huyện Sa Thầy ... và các dự án khai thác quỹ đất để thu hút đầu tư.

***c) Thương mại – dịch vụ:***

- Phát triển mạnh thương mại - dịch vụ nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu trao đổi, mua bán hàng hóa và dịch vụ của Nhân dân, trong đó chú trọng đến các vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới; từng bước phát triển thương mại điện tử. Chủ động thực hiện các biện pháp để bình ổn thị trường các mặt hàng thiết yếu trên địa bàn huyện, nhất là trong các dịp Lễ, Tết. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn, xử lý kịp thời hàng giả, hàng kém chất lượng, không để ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân.

- Phát triển hạ tầng thiết yếu khác để phục vụ du lịch; khai thác tối đa tiềm năng lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, bản sắc văn hóa, di tích lịch sử... để thu hút du khách đến với huyện. Tăng cường quảng bá, xây dựng và giới thiệu các sản phẩm du lịch đặc trưng của địa phương. Hình thành mô hình thương mại - dịch vụ nông thôn, gắn với sản xuất, chế biến và lưu thông hàng hóa; tạo điều kiện để doanh nghiệp, cá nhân trong huyện sản xuất, tiêu thụ, tạo động lực cho sự phát triển kinh tế.

-Chủ động áp dụng các biện pháp kiểm soát hoạt động tín dụng để nâng cao hiệu quả và chất lượng. Tiếp tục ưu tiên cho vay lĩnh vực sản xuất kinh doanh, khu vực nông nghiệp, nông thôn, doanh nghiệp vừa và nhỏ, các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của huyện; cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch. Đẩy hoạt động cho vay tiêu dùng lành mạnh, an toàn, hiệu quả và đảm bảo đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ đời sống người dân, góp phần ngăn chặn và đẩy lùi hoạt động tín dụng đen.

***d) Thu, chi ngân sách***

- Tổ chức thực hiện tốt cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước theo hướng bao quát toàn bộ các nguồn thu, mở rộng cơ sở thu, đồng thời đẩy mạnh phát triển sản xuất để tạo nguồn thu. Tăng tỉ trọng thu nội địa, tăng cường quản lý, khai thác, huy động nguồn lực và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Tiếp tục quản lý thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế.

- Thực hiện sắp xếp, cơ cấu lại nhiệm vụ chi cho phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương; xây dựng dự toán chi ngân sách đảm bảo chi tiết đối với từng nhiệm vụ trên cơ sở định mức, chính sách, chế độ quy định, chủ động sắp xếp để cân đối cho nhiệm vụ mới phát sinh, triệt để tiết kiệm.

***e) Đầu tư phát triển***

- Thực hiện nghiêm túc Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu... và các quy định có liên quan. Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư. Đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, kịp thời giải quyết những vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án của huyện nhất là các dự án khai thác quỹ đất, chỉnh trang đô thị. Ưu tiên đầu tư cho các công trình, dự án quan trọng, cấp bách của huyện, các công trình có tính kết nối, lan tỏa phát triển giữa các địa phương, các ngành, lĩnh vực; các dự án khắc phục thiên tai, hạn hán, đảm bảo nguồn nước cho sinh hoạt; xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.Tạo chuyển biến rõ nét trong giải ngân.

- Tăng cường thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại. Trong đó, tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị, nhất là địa bàn thị trấn Sa Thầy để tương xứng với vai trò là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội của huyện; đầu tư hạ tầng thiết yếu tại các xã ĐBKK và các công trình hạ tầng để đối phó với biến đổi khí hậu.

**4.2. Tăng cường công tác phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường**

- Tăng cường quản lý việc cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Tổ chức thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh, xử lý dứt điểm về ô nhiễm môi truờng tại các khu vực khai thác khoáng sản, hoạt động chế biến mủ cao su, sản xuất tinh bột sắn... Đầu tư, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, chất thải, khắc phục tình trạng ô nhiêm môi trường tại các khu dân cư, khu sản xuất tập trung; khu chăn nuôi, khu giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; vệ sinh học đường, nhất là các trường học vùng sâu, vùng xa; công sở trên địa bàn huyện.

- Ngăn chặn hiệu quả việc khai thác trái phép, lãng phí các nguồn tài nguyên thiên nhiên. Nâng cao chất lượng công tác thẩm định, phê duyệt báo cáo tác động môi trường. Không tham mưu cấp phép các dự án tiêu tốn nhiều năng lượng, khai thác khoáng sản không gắn với chế biến sâu, lãng phí tài nguyên, sử dụng công nghệ lạc hậu, có nguy cơ cao về gây ô nhiễm môi trường. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm, nạn phá rừng, cháy rừng; phục hồi suy thoái và nâng cao chất lượng môi trường. Rà soát, đẩy nhanh tiến độ đo đạc địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người dân. Quản lý chặt chẽ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân, doanh nghiệp và công động về sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý chất thải nguy hại tại cơ sở phát sinh, tập trung vào chất thải nguy hại từ hoạt động y tế. Nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai; ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra.

**4.3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh**

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn, thực hiện việc sắp xếp các tổ chức hành chính sau khi có hướng dẫn của Tỉnh đảm bảo tinh gọn, hợp lý và vận hành hiệu quả. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, nghiên cứu đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, cải tiến lề lối làm việc theo hướng sâu sát, quyết liệt hơn, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao trách nhiệm, thái độ làm việc của công chức trong thực thi công vụ.

- Thực hiện nghiêm công tác thống kê, công bố các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đầu tư trên địa bàn huyện. Tăng cường rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan tới doanh nghiệp, người dân.

-Thực hiện tốt công tác phối hợp rà soát các dự án đầu tư đã được cấp phép trên địa bàn huyện để kịp thời có giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

- Nâng cao hiệu qảu công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn huyện. Tạo điều kiện thuận lợi về đất đai, thủ tục hành chính, tập trung thu hút đầu tư các dự án, theo danh mục kêu gọi,thu hút đầu tư của tỉnh đã ban hành.

**4.4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011-2020; Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, trong đó chú trọng đào tạo nguồn lao động chất lượng cao, lao động gắn với nông nghiệp công nghệ cao, trồng và chế biến dược liệu. Đẩy mạnh hợp tác với Trường Đại học Tôn Đức Thắng đểđào tạo, bồi dưỡng nâng cao về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức; chất lượng đào tạo nghề lao động nông thôn và các nghề phi nông nghiệp.

- Chú trọng tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, xem đây là nhiệm vụ xuyên suốt trong chương trình phát triển kinh tế - xã hội năm 2020.

**5. Về văn hóa – xã hội**

***a) Lao động - việc làm, giải quyết các vấn đề xã hội***

- Tập trung thực hiện đồng bộ, linh hoạt các cơ chế, chính sách, các chương trình, dự án đã ban hành tạo nhiều việc làm mới và giải quyết việc làm cho người lao động. Tăng cường các hoạt động tư vấn, giới thiệu việc làm; phát huy và nâng cao năng lực hoạt động giao dịch việc làm, góp phần tích cực kết nối cung - cầu lao động. Đẩy mạnh xuất khẩu lao động để giải quyết việc làm và xóa đói giảm nghèo.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; quan tâm chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng, người cao tuổi, bảo vệ bà mẹ và trẻ em, người khuyết tật. Thực hiện tốt phong trào đền ơn, đáp nghĩa và hỗ trợ những người có hoàn cảnh khó khăn. Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách dân tộc, nhất là hỗ trợ định canh, định cư, đất ở, đất sản xuất, nhà ở đối với dân tộc thiểu số và hộ nghèo.Thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án về bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện với trẻ em; ngăn chặn và đẩy lùi các nguy cơ xâm hại trẻ em. Duy trì các mô hình, dự án về bình đẳng giới; lồng ghép các nhiệm vụ về bình đẳng giới vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và tập trung nguồn lực nhằm thực hiện hiệu quả Chiến lược quốc gia Bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020.

***b) Giáo dục – đào tạo***

- Tăng cường kỷ cương, nề nếp trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là giáo dục vùng sâu, vùng xa. Chú trọng việc huy động học sinh đến lớp thường xuyên, duy trì sĩ số học sinh, hạn chế tình trạng học sinh đi học không chuyên cần và bỏ học. Đổi mới công tác quản lý trường học, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp.Đầu tư nâng cấp và phát triển hệ thống trường, lớp học theo quy hoạch; tăng cường trang bị dạy và học theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ.

- Tiếp tục sắp xếp lại tổ chức và hoạt động của các cơ sở giáo dục -đào tạo trên địa bàn. Làm tốt công tác tuyên truyền và thực hiện có hiệu quả chủ trương xã hội hóa giáo dục, đào tạo. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đảm bảo đạt chuẩn về chất lượng, đáp ứng đủ về số lượng, cơ cấu.

***c) Dân số, y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân***

- Tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Phát triển hệ thống y tế và dịch vụ chăm sóc sức khỏe, thu hẹp sự chênh lậch về khả năng tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe của người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Chủ động theo dõi, phòng, chống, ngăn chặn sự lây lan các dịch bệnh lây nhiễm. Tăng cường các biện pháp nhằm đảm bảo an toàn trong tiêm chủng và tăng tỷ lệ tiêm chủng. Duy trì mức sinh hợp lý và nâng cao chất lượng dân số.Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật và thực hiện nghiêm các quy chuẩn kỹ thuật đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục củng cố và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở, nâng cao khả năng tiếp cận của người dân đối với các dịch vụ y tế thiết yếu; củng cố và phát triển mạng lưới phân phối và cung ứng thuốc. Bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế, đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh của nhân dân.

- Tăng cường công tác thanh kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với hành nghề y dược tư nhân, quản lý dược phẩm, mỹ phẩm và quản lý giá thuốc trên địa bàn huyện.

-Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đặc biệt là trong khám chữa bệnh, thanh toán BHYT và cung cấp các dịch vụ công trong lĩnh vực y tế. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ngành y; tiếp tục đổi mới toàn diện thái độ, phong cách phục vụ của cán bộ y tế, lấy người bệnh làm trung tâm và hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

***d) Văn hóa – thể thao***

Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, khắc phục các biểu hiện xuống cấp về đạo đức xã hội; tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trong thời kỳ mới, nhất là các loại hình văn hóa vật thể và phi vật thể. Đầu tư nâng cấp các di tích lịch sử cách mạng. Tiếp tục triển khai các dự án trọng điểm trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, ưu tiên đầu tư các thiết chế văn hóa trên địa bàn huyện. Phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng, phát triển các môn thể thao chuyên nghiệp mà huyện có thế mạnh. Nâng cao chất lượng truyền thanh, truyền hình.

***e) Công tác dân tộc, tôn giáo***

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến và thông tin sâu rộng về ý nghĩa, mục tiêu, nội dung các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước đến với đồng bào dân tộc thiểu số. Triển khai kịp thời và đầy đủ các chương trình, chính sách dân tộc như: Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững, Chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân tộc thuộc hộ nghèo ở vùng khó khăn, Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2020...

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo; thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về đấu tranh xóa bỏ "tà đạo Hà Mòn" trên địa bàn; kiểm tra, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân tôn giáo trong việc thực hiện các hoạt động tôn giáo theo quy định của Pháp lệnh tín ngưỡng tôn giáo.

**6.Phòng chống tham nhũng, lãng phí và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân**

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát theo kế hoạch và đột xuất, chú trọng công tác tự kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện và xử lý những hành vi vi phạm trong các lĩnh vực. Tập trung giải quyết nhanh chóng những bức xúc của Nhân dân; đề cao trách nhiệm của lãnh đạo cấp ủy, chính quyền địa phương trong công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng. Công khai, minh bạch và thực hiện kiên quyết, đồng bộ các giải phảp phòng, chống tham nhũng.

**7.Về công tác thông tin truyền thông**

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tình hình kinh tế - xã hội, an ninh, chính trị cho các cơ quan thông tấn, báo chí, đội ngũ cán bộ, công chức các cấp, các ngành, chức sắc, chức việc, tín đồ, tôn giáo. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, nhất là cơ chế, chính sách gắn liền với cuộc sống của người dân và hoạt động của doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, năng lực sản xuất, phát sóng, chất lượng các chương trình phát thanh truyền hình. Tăng cường đảm bảo an toàn thông tin, ứng phó kịp thời trước các nguy cơ tấn công từ bên ngoài qua mạng Internet. Tiếp tục thực hiện tốt Liên thông phần mềm quản lý văn bản giữa các đơn vị.

**8. Quốc phòng an ninh và đối ngoại**

- Tiếp tục duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu ở các cấp; theo dõi nắm chắc tình hình biên giới, nội địa, ngoại biên, đặc biệt là trong các dịp lễ, tết, các sự kiện chính trị của đất nước và địa phương. Kịp thời phát hiện và xử lý có hiệu quả những vấn đề liên quan đến an ninh-chính trị. Chủ động đấu tranh, ngăn chặn, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình", "bạo loạn, lật đổ" của các thế lực thù địch, phản động; không để xảy ra biểu tình, vượt biên, trốn đi nước ngoài trái phép, nhen nhóm hình thành tổ chức phản động.

- Thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa, chủ động tấn công, trấn áp các loại tội phạm. Chủ động phát hiện, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm tài nguyên, tệ nạn xã hội, trật tự an toàn giao thông.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác đối ngoại địa phương trong tình hình mới. Trong đó duy trì và mở rộng việc hợp tác với các địa phương trong nước, khu vực trong tỉnh; củng cố, tăng cường quan hệ, hợp tác toàn diện với các huyện giáp biên của Vương quốc Campuchia.

Trên đây Trên đây là Báo cáo thực hiện phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng an ninh năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh năm 2020 của UBND huyện Sa Thầy./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:- UBND tỉnh (b/c);- Sở KH&ĐT (b/c);- TT Huyện ủy;- TT HĐND huyện;- CT, các PCT UBND huyện;- Đại biểu HĐND huyện;- Các Ban của HĐND huyện;- Các phòng, ban, đơn vị thuộc huyện;- Lưu VT**NCL.** | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN****CHỦ TỊCH** |

1. () Trong đó: Lúa Đông xuân 691 ha,vượt 3,78% kế hoạch; Lúa nước vụ mùa ước 780 ha, đat 97,79% kế hoạch; Cây sắn 7.029 ha, đạt 99% kế hoạch. [↑](#footnote-ref-1)
2. ()Cây Cà phê diện tích ước thực hiện là 2.675 ha (*trồng mới 344 ha*),vượt 10% kế hoạch và 14,72 % so cùng kỳ; Cây Cao su diện tích ước thực hiện 11.987ha (trồng mới 38 ha) đạt 100,16% kế hoạch, bằng 100,16% so cùng kỳ; Cây Điều 755,2 ha (*trồng mới 488,7 ha*), đạt 297,56% kế hoạch; Cây ăn quả 456 ha (*trồng mới 82,1 ha*), đạt 120,03% kế hoạch; Cây Bạch đàn trồng trên đất trống đối núi trọc ước đạt 199 ha. [↑](#footnote-ref-2)
3. () Xã Hơ Moong 66/ 844 cái (chiếm tỷ lệ 7,5%); Xã Mô Rai có 40/438 cái (chiếm tỷ lệ 9%); Xã Ya Xiêr có 78/1.049 cái (chiếm tỷ lệ 7%); Xã Sa Nhơn có 5/ 615 cái (chiếm tỷ lệ 0,8%); Xã Ya Tăng có 26/ 304 cái (chiếm tỷ lệ 8,5%); Xã Sa Nghĩa có 80/ 649 cái (chiếm tỷ lệ 12%); Xã Sa Bình có 30/580 cái (chiếm tỷ lệ 5%); Xã Rờ Kơi có 18/667 cái (chiếm tỷ lệ 2,6%). [↑](#footnote-ref-3)
4. () Chỉ đạo các đơn vị, địa phương triển khai các biện pháp phòng chống, ứng phó với diễn biến của hạn hán, thiếu nước, tăng cường công tác quản lý, vận hành điều tiết các công trình thủy lợi, nước sinh hoạt, đồng thời chú trọng khắc phục các công trình thủy lợi, hệ thống kênh mương, cấp nước sinh hoạt bị hư hỏng, đảm bảo nguồn nước tưới cho diện tích cây trồng trong mùa khô năm 2019 (Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 17/4/2019 của UBND huyện khảo sát tình hình hạn hán, thiếu nước sinh hoạt, các công trình đầu tư chuyển tiếp từ năm 2018 sang năm 2019 trên địa bàn huyện). [↑](#footnote-ref-4)
5. () Đã tiến hành tiêu hủy 123 con lợn mắc bệnh LMLM tại thị trấn Sa Thầy và xã Sa Bình; 950 con lợn mắc bệnh dịch tả lợn Châu Phi/30.402 kg [↑](#footnote-ref-5)
6. ()Trong đó: Sản lượng nuôi trồng ước đạt 339 tấn, sản lượng khai thác ước đạt 367 tấn. [↑](#footnote-ref-6)
7. () Đã thành lập 10 Chốt liên ngành và 05 Đoàn công tác liên ngành để chốt chặn, tuần tra, truy quét bảo vệ rừng, ngăn chặn, xử lý các hành vi khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật; Tổ chức 113 cuộc tuyên truyền/5.728 lượt người tham gia; vận động nhân dân tham gia bảo vệ rừng và PCCCR và ký cam kết không phá rừng trái pháp luật với 167 hộ dân sống ven rừng, gần rừng; Hạt Kiểm lâm huyện, UBND các xã, thị trấn tổ chức được 30 đợt tuần tra, truy quét với 183 lượt người tham gia; Kiểm tra công tác QLBVR & PCCCR của các chủ rừng, UBND các xã, thị trấn được 02 lần,... [↑](#footnote-ref-7)
8. Trong đó: Khai thác rừng trái phép 11 vụ/ 216,601 m3 gỗ quy tròn các loại; Vận chuyển lâm sản trái pháp luật: 02 vụ/ 1,161 m3 gỗ quy tròn các loại; Mua, bán, cất giữ, chế biến, kinh doanh lâm sản trái với các quy định của Nhà nướ: 03 vụ/13,199 m3 gỗ quy tròn các loại, 30 kg hạt ươi khô; Vi phạm các quy định chung của Nhà nước về BVR: 01 vụ. [↑](#footnote-ref-8)
9. () Sản lượng sản xuất tinh bột sắn của hai nhà máy: Vina và tinh bột sắn Kon Tum ước đạt 86.530 tấn, đạt 100,03% kế hoạch và bằng 104,88% so cùng kỳ; Sản lượng sản xuất của các nhà máy chế biến mủ cao su ước đạt khoảng 18.300 tấn, đạt 100% kế hoạch, vượt 38,48% so cùng kỳ. [↑](#footnote-ref-9)
10. Cụ thể:

+ Thu từ DNTW quản lý ước thực hiện cả năm 8.280 triệu đồng, đạt 100,9% dự toán huyện giao.

+ Thu từ NDNN địa phương ước thực hiện cả năm 261 triệu đồng, đạt 271,1% dự toán dự toán huyện giao.

+ Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh ước thực hiện cả năm là 77.901 triệu đồng, đạt 114,1% dự toán huyện giao.

+ Thu tiền sử dụng đất ước thực hiện cả năm 80.114 triệu đồng, đạt 2.670,5% dự toán huyện giao.

+ Thuế thu nhập cá nhân ước thực hiện cả năm được 5.200 triệu đồng, đạt 100% dự toán huyện giao.

+ Lệ phí trước bạ ước thực hiện cả năm được 3.800 triệu đồng, đạt 115,2% dự toán huyện giao.

+ Các loại phí và lệ phí khác ước thực hiện cả năm 1.001 triệu đồng, đạt 81,4% dự toán huyện giao.

+ Các khoản thu khác còn lại ước thực hiện cả năm 3.384 triệu đồng, đạt 81,4% dự toán huyện giao. [↑](#footnote-ref-10)
11. () Chi nhánh ngân hàng NN & PTNT: 333.984triệu đồng; Phòng Giao dịch NH CSXH: 297.185triệu đồng; Phòng Giao dịch ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam: 28.000triệu đồng; Phòng Giao dịch ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam: 19.968 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-11)
12. () Chi nhánh ngân hàng NN & PTNT: 34.050triệu đồng; Phòng Giao dịch NH CSXH: 82.529 triệu đồng; Phòng Giao dịch ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam 13.000 triệu đồng; Phòng Giao dịch ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam2.032 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-12)
13. ()Chi nhánh ngân hàng NN & PTNT: 665.361triệu đồng; Phòng Giao dịch NH CSXH: 296.848 triệu đồng; Phòng Giao dịch ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam: 120.000triệu đồng.Phòng Giao dịch ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam: 60.278 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-13)
14. () Xã Hơ Moong: 0,9ha/4 hộ; xã Sa Nhơn: 0,7ha/3 hộ. [↑](#footnote-ref-14)
15. () Xã Hơ Moong: 16,5 ha/33 hộ; xã Sa Nghĩa: 13,5 ha/25 hộ. [↑](#footnote-ref-15)
16. () Xã Hơ Moong: 01 ha/2 hộ; xã Ya Ly: 3 ha/6 hộ; xã Sa Bình: 4 ha/6 hộ; xã Sa nghĩa: 2 ha/4 hộ. [↑](#footnote-ref-16)
17. () Tổng số hộ nghèo đầu năm 2019 là 2636 hộ, số hộ nghèo giảm trong năm 829 hộ, số hộ phát sinh trong năm 86 hộ, số hộ tái nghèo 03 hộ. [↑](#footnote-ref-17)
18. ()Bao gồm: 14 công trình giao thông; 02 công trình thủy lợi; 01 công trình nước sinh hoạt và 04 công trình nhà văn hóa thôn và 03 công trình giáo dục (*điểm trường lẻ*). [↑](#footnote-ref-18)
19. () Phòng Dân tộc làm chủ đầu tư 05 dự án có quy mô liên xã *(04 dự án hỗ trợ bò sinh sản, 01 dự án trồng cây cà phê)*; UBND xã Sa Nghĩa làm chủ đầu tư 02 dự án quy mô cấp xã *(hỗ trợ bò sinh sản)*; UBND thị trấn Sa Thầy làm chủ đầu tư 03 dự án quy mô cấp xã *(01 dự án hỗ trợ bò sinh sản, 02 dự án hỗ trợ trồng cây cà phê)*; UBND xã Sa Sơn 01 dự án và Sa Nhơn 01 dự án hỗ trợ bò sinh sản. [↑](#footnote-ref-19)
20. () Đã hoàn thành tu sửa, bàn giao đưa vào sử dụng 48 phòng học; 04 nhà vệ sinh, 04 giếng nước (02 giếng khoan); 05 cổng, tường rào các trường học. Đến nay đã bàn giao đưa vào sử dụng 13 phòng học mới; 02 giếng nước; 05 cổng, tường rào. Hiện đang tiếp tục xây dựng 35 phòng học; 02 giếng nước; 01 cổng, tường rào tại các trường và điểm trường: Thôn Đăk Tăng xã Sa Nghĩa; mầm non Ya Xiêr, TH-THCS Chu Văn An; THCS Nguyễn Huệ; Mầm non Hoa Hồng, mầm non Sa Nhơn; TH-THCS Lê Quý Đôn. Triển khai mua sách giáo khoa, vở, dụng cụ học tập cho học sinh thuộc hộ nghèo theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP của Chính phủ năm học 2019-2020, Đã mua, cấp phát 1.198 bộ sách giáo khoa; 4.818 cuốn vở, 4.509 bộ đồ dùng học tập cho học sinh con hộ nghèo và cận nghèo. Tiếp nhận và cấp phát 59.545 cuốn vở từ Trung tâm dịch vụ môi trường rừng cấp cho học sinh tiểu học và THCS. [↑](#footnote-ref-20)
21. () Công tác dạy tiếng Việt cho trẻ mầm non, tiểu học vùng DTTS tiếp tục được tăng cường; duy trì việc dạy tiếng Jrai tại 03 trường Tiểu học trên địa bàn huyện. [↑](#footnote-ref-21)
22. () Bậc Mầm non 4.125 cháu; bậc tiểu học 5.854 học sinh; bậc Trung học cơ sở 3.633 học sinh (bao gồm 88 học sinh trường Dân tộc nội trú huyện); bậc THPT 937 học sinh (*Trường THPT Quang Trung 531 học sinh; trường Dân tộc nội trú huyện 386 học sinh*). [↑](#footnote-ref-22)
23. () Duy trì tỉ lệ đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi; duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học tại các xã, thị trấn (100% xã, thị trấn đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3), có 01 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 1 và 10 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2; 100% xã, thị trấn đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. [↑](#footnote-ref-23)
24. () Năm học 2018-2019: Tỉ lệ huy động trẻ ra nhà trẻ: 20% (tăng 3,6% so với năm học 2017 – 2018); mẫu giáo: 93,9 94,9% (giảm 1,0% so với năm học 2017 – 2018). Riêng trẻ 5 tuổi đạt tỉ lệ 100% (tăng 0,9% so với năm học 2017 – 2018); học sinh 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100% và trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học, đạt tỷ lệ 99,3%; tỷ lệ học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt 98,6%. Cấp THCS tỷ lệ học sinh xét tốt nghiệp đạt 99,9% (trong đó tỷ lệ học sinh tốt nghiệp đạt khá giỏi chiếm 41,34%). Riêng đối với học sinh DTTS: Cấp mầm non đã tổ chức nghiệm thu và bàn giao trẻ 5 tuổi DTTS lên lớp 1 tỷ lệ đạt 100%. Cấp tiểu học: tỷ lệ học sinh DTTS hoàn thành chương trình lớp học đạt tỷ lệ 95,53%; học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt 98,6%. [↑](#footnote-ref-24)
25. () Đối với cấp THCS: Học sinh lớp 9 giỏi các môn văn hóa có 55 em đạt giải cấp huyện(01 giải nhất; 10 giải nhì; 14 giải ba và 30 giải khuyến khích) và 18 em đạt giải cấp tỉnh (02 giải Nhì, 05 giải Ba và 11 giải khuyến khích). [↑](#footnote-ref-25)
26. () Huy động sách vở, đồ dùng học tập cho các em học sinh thuộc diện hộ nghèo. Rà soát kiểm tra cơ sở vật chất trường, lớp, phòng học, thiết bị dạy học, thiết bị phục vụ các hoạt động vui chơi sinh hoạt, giấy vở, sách giáo khoa cho học sinh đảm bảo đủ điều kiện dạy học; kịp thời thay thế, khắc phục, đảm bảo môi trường nhà trường an toàn trước khi khai giảng năm học mới. [↑](#footnote-ref-26)
27. () Tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp1 đạt 100%. [↑](#footnote-ref-27)
28. ()Năm học 2019-2020 (Số liệu có đến 31/10/2019). Toàn huyện có 41 trường *(trong đó: 39 trường công lập và 2 trường tư thục).* Có 587 lớp/ 14.822 học sinh *(giảm 07 trường, tăng 01 lớp và tăng 55 học sinh so với cùng kỳ năm học trước).* Trong đó:

*+* CấpMầm non: Có 16 trường (*14 công lập và 02 trường tư thục*), 176 nhóm lớp có 4.029 cháu; DTTS 2.520 cháu. Tuyển mới 1.007 cháu *(So với cùng kỳ năm học trước giảm 01 trường mầm non; giảm 01 lớp và giảm 114 học sinh*)

+ Cấp Tiểu học: Có 08 trường, 253 lớp (252 lớp đơn và 1 lớp ghép); 6.005 học sinh; DTTS 3.991 em. Trong đó học sinh tuyển mới 1.231 em *(So với cùng kỳ năm học trước giảm 07 trường tiểu học; tăng 03 lớp và tăng 92 học sinh)*

+ Cấp THCS:Có 15 trường (*trong đó có 10 trường TH-THCS*), 126 lớp, 3.707 học sinh; DTTS 2.325 em. Trong đó học sinh tuyển mới 1.036 em *(so với cùng kỳ năm học trước tăng 01 trường TH-THCS; số lớp không tăng nhưng tăng 77 học sinh).*

*+* Cấp THPT: Trường PT DTNT huyện 16 lớp/505 học sinh; Trường THPT Quang Trung 16 lớp/ 576 học sinh. [↑](#footnote-ref-28)
29. () Gồm: 02 trường Tiểu học (*Nguyễn Bá Ngọc, Rờ Kơi*) và 01 trường THCS(*Sa Nghĩa*). Đến cuối tháng 11/2019 Sở Giáo dục và đào tạo tiếp tục kiểm tra công nhận thêm 03 trường đạt chuẩn quốc gia mức 1 gồm: 02 trường Mầm non (Hoa Sen, Sao Mai); 01 trường TH-THCS (TH-THCS xã Sa Sơn). [↑](#footnote-ref-29)
30. () Năm 2019 UBND tỉnh giao cho huyện đào tạo 413 chỉ tiêu; huyện giao 16 lớp/ 466 chỉ tiêu. Tínhđến 31/10/2019, đã mở 13 lớp/ 362 học viên học nghề lao động nông thôn (*Trồng và chăm sóc cà phê vối: Xã Ya Xiêr 02 lớp/ 64 học viên, xã Rờ Kơi: 02 lớp/ 57 học viên; Nghề Nuôi và trị bệnh cho trâu – bò: Xã Sa Sơn 1 lớp/ 22 học viên; Nghề Cạo mủ cao su: Thị trấn 02 lớp/ 56 học viên, xã Ya Xiêr: 01 lớp/ 35 học viên; Chăm sóc cà phê: Xã Hơ Moong: 01 lớp/ 23 học viên; Xã Sa Bình: 01 lớp/ 21 học viên; Xã Ya Xiêr 1 lớp/33học viên; Trồng nấm tai mèo: Xã Hơ Moong: 1 lớp/ 27 học viên; Nghề nề hoàn thiện 1 lớp/ 24 học viên tại xã Sa Nghĩa*)*.* [↑](#footnote-ref-30)
31. ()Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội đã phối hợp với Công ty Cổ phần đầu tư Thuận An DMC tổ chức giới thiệu, tư vấn cho 40 lượt lao động xã Rờ Kơi đi làm việc tại Ả Rập Xê Út; phối hợp với Công ty CP Đầu tư và hợp tác Quốc tế Thăng Long tổ chức giới thiệu, tư vấn cho 20 lượt lao động trên địa bàn Thị trấn Sa Thầy. [↑](#footnote-ref-31)
32. Trong đó: 268 Lao động làm việc tại các công ty trong tỉnh; 124 lao động đi làm việc ngoài tỉnh; có 14 lao động đi xuất khẩu lao động tại thị trường Nhật Bản, Đài Loan và Ả Rập Xê Út. [↑](#footnote-ref-32)
33. Tiếp nhận và giải quyết được 256 hồ sơ trợ giúp xã hội, tổ chức chi trả 5.443,840 triệu đồng/ 1.429 đối tượng BTXH đang quản lý. Giải quyết chế độ trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với 10 Nghệ nhân ưu tú thuộc hộ nghèo, hộ khó khăn với số tiền chi trả 8,2 triệu đồng/tháng. Cấp phát thẻ BHYT cho 279 ngườithuộc đối tượng người cao tuổi và người tàn tật. Đã tiếp nhận và cấp phát 21.000 kg gạo hỗ trợ của Chính phủ cho 527 hộ/ 1.400 khẩu. Hỗ trợ kịp thời tiền điện cho hộ chính sách xã hội không thuộc diện hộ nghèo. [↑](#footnote-ref-33)
34. Trong đó: người nghèo 8.820 thẻ, cận nghèo 163 thẻ, người dân tộc thiểu số 16.434 thẻ, người ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn 5.580 thẻ. [↑](#footnote-ref-34)
35. () Tổng số hộ nghèo đầu năm 2019 là 2.636 hộ, số hộ nghèo giảm trong năm 829 hộ, số hộ phát sinh trong năm 86 hộ, số hộ tái nghèo 03 hộ. [↑](#footnote-ref-35)
36. () Trong đó: Giải quyết chế độ mai táng phí cho đối tượng 62: 17 hồ sơ; mai táng phí cho đối tượng 49: 03 hồ sơ; mai táng phí cho đối tượng 290: 03 hồ sơ; cắt giảm, làm chế độ mai táng phí cho thân nhân người có công: 10 hồ sơ; hưởng mới người thờ cúng liệt sĩ 03 hồ sơ; Cấp thẻ BHYT cho đối tượng 62: 15 hồ sơ; cấp thẻ BHYT cho đôi tượng Huân, huy chương: 02 hồ sơ; giảm thẻ BHYT: 40 hồ sơ; giải quyết 05 hồ sơ hưởng chế độ 1 lần theo QĐ 62; Đề nghị cấp lại bằng Tổ quốc ghi công cho 05 hồ sơ. Đã đón tiếp hơn 80 lượt thân nhân liệt sỹ đến nghĩa trang, Đài tưởng niệm thăm viếng mộ liệt sĩ; giải quyết 03thân nhân liệt sĩ của huyện đi các tỉnh thăm viếng mộ liệt sĩ; giải quyết di dời 06 hài cốt liệt sỹ. [↑](#footnote-ref-36)
37. Đã chi 6.893,237 triệu đồng cho 325 đối tượng người có công cách mạng. [↑](#footnote-ref-37)
38. Tổng số thẻ cấp phát 1.210 thẻ [↑](#footnote-ref-38)
39. - Tổ chức thăm, tặng quà cho đối tượng người có công nhân dip Tết Nguyên đán Kỷ Hợi: Quà của Chủ tịch nước: 398 suất, với tổng số tiền: 80,2 triệu đồng; Quà của UBND tỉnh: 500.000 đồng/suất, với tổng số tiền: 5 triệu đồng/10 suất; Quà của Huyện ủy, UBND huyện: 200.000 đồng/suất, với tổng số tiền9 triệu đồng/45 suất; Quà của Sư đoàn 10: 1.200.000 đồng/ suất, với tổng số tiền là 12 triệu đồng/10 suất.

- Tổ chức viếng Nghĩa trang liệt sỹ và Đài tưởng niệm Chư Tan Kra nhân dịp tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 và kỷ niệm ngày Thương binh - Liệt sỹ; Tổ chức lễ tưởng niệm 51 năm ngày hy sinh các chiến sỹ Trung đoàn 209(26/3/1968-26/3/2019) và giao lưu văn hóa, ẩm thực, múa xoang, cồng chiêng tại Đài tưởng niệm Chư Tan Kra. Tổ chức Lễ dâng hương và Lễ công bố quyết định, trao Bằng xếp hạng Di tích lịch sử cấp tỉnh Điểm cao 1015 (Charlie) thuộc xã Rờ Kơi - 1049 (Delta).

- Thăm và tặng quà cho các đối tượng người có công nhân 72 năm ngày Thương binh–Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2019): Quà của Chủ tịch nước: 327 suất (Mức 400.000 đồng:2 triệu đồng/ 3 suất; Mức 200.000 đồng: 64,8 triệu đồng/ 324 suất); Quà của UBND tỉnh: Mức 500.000 đồng/ suất: 5 triệu/ 10 suất. Quà của UBND huyện: Mức 200.000 đồng/ suất: 21,6 triệu/ 108 suất;Ngân sách xã hỗ trợ thăm hỏi, tặng quà cho đối tượng 83 triệu đồng; Quà do tổ chức, doanh nghiệp hỗ trợ thăm tặng quà trị giá 36,9 triệu đồng.

- Tổ chức phát động kêu gọi ủng hộ “Quỹ đền ơn đáp nghĩa” năm 2019, đến 31/10/2019 đã nhận được sự ủng hộ đóng góp rất tích cực và có trách nhiệm của 69 đơn vị, tổ chức và cá nhân trên địa bàn huyện với số tiền là trên 199,308 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-39)
40. ()Quỹ bảo trợ trẻ em huyện tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dịp tết Nguyên đán Kỷ hợi: 60 suất/ 200.000 đồng/suất với tổng số tiền: 12 triệu. Tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dịp tết Trung thu năm 2019: 90 suất/ 200.000 đồng/suất với tổng số tiền: 18 triệu đồng. Tổ chức Lễ phát động tháng hành động vì trẻ em cấp tỉnh tại huyện và trao 100 suất quà trị giá 250.000 đồng/ suất cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn học giỏitừ nguồn QBTTE tỉnh Kon Tum. Tham gia chương trình "Cặp lá yêu thương" tại tỉnh Kon Tum có 08 em tham gia (Rờ Kơi 06 em, Thị trấn 02 em). Tham gia hội nghị "Biểu dương người khuyết tật tiêu biểu" tại tỉnh Kon Tum 12 em tham dự (Rờ Kơi09 em, Thị trấn 03 em).Trao tặng quà cho 50 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn từ nguồn Qũy Bảo trợ trẻ em Việt Nam với tổng tiền 25 triệu đồng.

Nhân dịp Tết nguyên đán Kỷ hợi Chủ tịch nước tặng tiền và quà cho 02 đối tượng tròn 100 tuổi (*tiền mặt 0,7 triệu đồng và 01 suất quà*); Chủ tịch tỉnh tặng tiền và quà cho 17 đối tượng tròn 90 tuổi (*tiền mặt 0,5 triệu đồng và 01 suất quà*). [↑](#footnote-ref-40)
41. Trong đó: Số thẻ còn giá trị là 6.351 thẻ, thẻ phát sinh mới là 1.133 thẻ [↑](#footnote-ref-41)
42. ()  Có công với cách mạng 148 người; đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH: 137 người; đang hưởng trợ cấp xã hội theo Luật người cao tuổi tại cộng đồng là: 511 người. [↑](#footnote-ref-42)
43. () Đến 31/10/2019 tổng số lượt khám chữa bệnh tại Trung tâm Y tế huyện là 29.295 lượt, đạt 97,65% kế hoạch, trung bình ngày điều trị một bệnh nhân 6,5 ngày, công suất sử dụng giường bệnh 79,4%. Tại các Trạm Y tế xã tổng số lượt khám chữa bệnh 31.800 lượt, đạt 99,38% kế hoạch. [↑](#footnote-ref-43)
44. () Đã tổ chức kiểm tra 100% xã, thị trấn về việc triển khai phòng chống sốt xuất huyết. Một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm mắc trong năm tăng hơn so với năm 2018 như bệnh sốt xuất huyết 208 ca, tăng 90 ca so với cùng kỳ năm 2018; 10/11 xã, thị trấn có ổ dịch. Ngoài ra, bệnh bạch hầu ghi nhận 01 ca tại thôn Đăk Wớt, xã Hơ Moong; bệnh sởi ghi nhận 06 ca mắc tại 04/11 xã, thị trấn; một số bệnh truyền nhiễm khác như quai, thủy đậu, lỵ trực trùng, tiêu chảy giảm hơn so với cùng kỳ năm trước. Các trường hợp mắc bệnh rải rác tại nhiều thời điểm khác nhau tại các xã, thị trấn, không có ca tử vong. [↑](#footnote-ref-44)
45. () Tỷ lệ cán bộ y tế có trình độ Đại học, sau Đại học không ngừng tăng lên, bình quân 6,4 bác sỹ/1 vạn dân. 100% số xã có bác sỹ (*đạt mục tiêu đề ra*); 100% thôn, làng có nhân viên y tế hoạt động. [↑](#footnote-ref-45)
46. Kiểm tra tại 395 cơ sở, trong đó: 323/395 cơ sở đạt vệ sinh an toàn thực phẩm, đạt 81,77%; tiến hành xử lý tiêu hủy 144,34 kg thực phẩm các loại, đồng thời không đảm bảo, xử lý vi phạm hành chính 11 cơ sở kinh doanh thực phẩm với tổng số tiền 10,95 triệu đồng. Nhắc nhở 61 cơ sở không đủ các điều kiện về kinh doanh an toàn thực phẩm. [↑](#footnote-ref-46)
47. () Tổ chức Hội đua thuyền Độc mộc mùa Xuân huyện Sa Thầy lần thứ III năm 2019, thu hút sự tham gia hưởng ứng, cổ vũ của khoảng 1.500 người; tham gia Hội Đua thuyền Độc mộc truyền thống mùa xuân tỉnh Kon Tum năm 2019 (*đạt giải Nhất*); tổ chức lớp truyền dạy cồng chiêng tại làng Le, xã Mô Rai (*có 18 nghệ nhân truyền dạy và 57 học viên tham gia*);mở 2 lớp truyền dạy văn hóa phi vật thể cho học sinh tại các xã Sa Sơn và Rờ Kơi (*có 12 nghệ nhân và trên 150 học viên tham gia*). [↑](#footnote-ref-47)
48. () Lễ ra quân phát động phong trào xây dựng nông thôn mới đầu năm 2019 tại xã Sa Nghĩa; Lễ giao quân năm 2019; Lễ di dân tại xã Sa Bình; Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện; Lễ phát động phòng, chống dịch sốt xuất huyết; Đại hội Đại biểu các DTTS huyện Sa Thầy lần III/2019; Ngày môi trường thế giới năm 2019; Lễ khánh thành Chợ mới và Bến xe huyện; Ngày hội Đại đoàn kết tại tôn Đăk Wơt Yốp, xã Hơ Moong;… [↑](#footnote-ref-48)
49. ()Giải bóng đá DTTS tỉnh Kon Tum năm 2019; Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân (8*/11 xã, thị trấn với gần 5 nghìn người tham gia*); Giải Điền kinh toàn huyện; Giải bóng chuyền nam; Giải bóng chuyền nữ toàn huyện; Giải cầu lông toàn huyện; giải bóng đá chào mừng kỷ niệm 75 năm thành lập QĐNDVN (*12 đội, gần 200 vận động viên tham gia*)…Cùng với Hội đua thuyền độc mộc mùa Xuân. [↑](#footnote-ref-49)
50. ()In trên 1000 m2 băng rôn, bạt tuyên truyền trực quan(Mừng Xuân, mừng Đảng; kỷ niệm 89 năm Ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam (03/2/2930 - 03/2/2019); Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3; 44 năm Giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2019) và Ngày Quốc tế Lao động 1/5; Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954-07/5/2019); 129 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2019) gắn với tuyên truyền 50 năm thực hiện Di chúc của Người (1969 - 2019)…). Tổ chức 24 đợt tuyên truyền trên xe loa lưu động đến các thôn, làng (Nội dung: Bảo vệ chủ quyền biên giới, biển đảo; an toàn giao thông; an toàn vệ sinh thực phẩm; Ngày Quốc tế Hạnh phúc; truyền thông giảm nghèo về thông tin; Ngày Gia đình Việt Nam; phát triển dược liệu;…). [↑](#footnote-ref-50)
51. () Trạm TT-TH huyện; sửa chữa, nâng cấp 3 trạm truyền thanh cơ sở, nâng tổng số trạm truyền thanh cơ sở duy trì hoạt động lên 7/11 xã, thị trấn với 155 cụm thu phát. Tổng công suất phát thanh toàn huyện 2250W. Biên tập, sử dụng trên 1.250 tin, bài. [↑](#footnote-ref-51)
52. () Toàn huyện có 01 trung tâm văn hoá, thể thao; 01 sân bóng đá, 02 sân bóng chuyền; 01 sân tennis. Cấp xã có 06 nhà văn hoá- khu thể thao; 33 nhà văn hoá thôn, hội trường thôn và 38 nhà rông; 87 sân bóng đá, bóng chuyền; 35 sân cầu lông, bóng bàn, bi a…. [↑](#footnote-ref-52)
53. () Đầu năm 2019 có 9.373/ 12.494 hộ đăng ký xây dựng Gia đình văn hóa; ước thực hiện đạt 9.300 hộ (74,4%), trong đó số GĐVH 3 năm liên tục ước đạt 5.525 hộ (44,2 %). Có 9 thôn, làng đăng ký xây dựng khu dân cư văn hóa năm 2019, trong đó ước đạt 7/9 thôn, làng, nâng tổng số khu dân cư văn hóa toàn huyện lên 52/74 (đạt 70,2%). Đến nay, có 5 xã đạt chuẩn tiêu chí số 16 về văn hóa (tươngđương 50 %), có 7 xã đạt tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa (tương đương 70 %). Có 63/85 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa (đạt tỷ lệ 74%).Thành lập Đoàn vận động viên tham gia Hội thao Gia đình cấp tỉnh năm 2019. [↑](#footnote-ref-53)
54. ( )Tổ chức lại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện; Sáp nhập Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao và Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện; Đổi tên Trung tâm Dịch vụ công ích thành Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị. [↑](#footnote-ref-54)
55. **Xã Mô Rai**: Sáp nhập Thôn Ia Lân (77 hộ) với Thôn Ia Mang (97 hộ), sau khi sáp nhập lấy tên **Thôn Ia Ho** (174 hộ); Sáp nhập Thôn Ia Bong (94 hộ) với Thôn Ia Rên (152 hộ), sau khi sáp nhập lấy tên **Thôn Ia Xoăn** (246 hộ). Sau khi sắp xếp, sáp nhập, giảm được 02 thôn; xã Mô Rai còn 10 thôn gồm: Làng Rẽ, Làng Grập, Làng Tang, Làng Kênh, Làng Kđin, Làng Xộp, Làng Le, Thôn Ia Ho, Thôn Ia Xoăn, Thôn Ia Tri.

**Xã Sa Bình**: Sáp nhập Thôn Bình Sơn (64 hộ) với Thôn Bình Nam (61 hộ), sau khi sáp nhập lấy tên **Thôn Bình Tây** (125 hộ); Sáp nhập Thôn Bình An (142 hộ) với Thôn Bình Giang (118 hộ), sau khi sáp nhập lấy tên **Thôn Bình Đông** (260 hộ); Sau khi sắp xếp, sáp nhập, giảm được 02 thôn; xã Sa Bình còn 07 thôn gồm: Thôn Bình Tây, Thôn Bình.

**Xã Sa Nghĩa**:Sáp nhập Thôn Anh Dũng (201 hộ) với Thôn Nghĩa Long (136 hộ, sau khi sáp nhập lấy tên **Thôn Nghĩa Dũng** (337 hộ); Sáp nhập Thôn Nghĩa Tân (96 hộ) với Thôn Đăk Tăng (134 hộ), sau khi sáp nhập lấy tên **Thôn Đăk Tân** (230 hộ).Sau khi sắp xếp, sáp nhập, giảm được 02 thôn; xã Sa Nghĩa còn 03 thôn gồm: Thôn Hòa Bình, Thôn Nghĩa Dũng, Thôn Đăk Tân

**Xã Sa Nhơn**: Sáp nhập Thôn Nhơn Đức (117 hộ) với Thôn Nhơn Lý (97 hộ), sau khi sáp nhập lấy tên **Thôn Đức Lý** (214 hộ). Sau khi sắp xếp, sáp nhập, giảm được 01 thôn; xã Sa Nhơn còn 05 thôn gồm: Thôn Nhơn An, Thôn Đức Lý, Thôn Nhơn Khánh, Thôn Nhơn Nghĩa, Thôn Nhơn Bình.

**Xã Ya Ly**: Sáp nhập Thôn Kiến Xương (47 hộ) với Thôn Đông Hưng (78 hộ), sau khi sáp nhập lấy tên **Thôn Kiến Hưng** (125 hộ). Sau khi sắp xếp, sáp nhập, giảm được 01 thôn; xã Ya Ly còn 04 thôn gồm: Thôn Kiến Hưng, Làng Tum, Làng Chứ, Làng Chờ.

**Xã Ya Xiêr**: Sáp nhập Thôn Quy Nhơn (43 hộ) với Làng Trang (126 hộ), sau khi sáp nhập lấy tên **Làng Trang** (169 hộ); Sáp nhập Thôn 2 (105 hộ) với Thôn 3 (93 hộ); sau khi sáp nhập lấy tên **Thôn Thanh Xuân** (198 hộ). Sau khi sắp xếp, sáp nhập, giảm được 02 thôn; xã Ya Xiêr còn 07 thôn gồm: Làng Trang, Thôn 1, Thôn Thanh Xuân, Làng Lung, Làng O, Thôn Ya De, Làng Rắc. [↑](#footnote-ref-55)
56. () Điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 47 công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện và 01 cán bộ cấp xã. Quyết định nâng lương cho 148 trường hợp; Chuyển xếp ngạch lương theo trình độ chuyên môn đối với 03 cán bộ, công chức cấp xã; Quyết định nghỉ hưu, thôi việc cho 20 cán bộ, công chức, viên chức (*có 8 trường hợp nghỉ tinh giản biên chế*); Tiếp nhận 02 viên chức ngành GD&ĐT, 01 viên chức sự nghiệp VH-TT; Thống nhất thuyên chuyển 08 công chức, viên chức; Luân chuyển 22 kế toán trường học theo Nghị định 158/2007/NĐ-CP và 24 giáo viên tại các trường học trên địa bàn huyện. Cử 105 cán bộ, công chức cấp xã tham gia các lớp bồi dưỡng năm 2019; cử 02 công chức tham gia lớp tập huấn công tác tham mưu xây dựng kế hoạch CCHC; 14 CBCC tham gia Hội nghị tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. 31 CBCCVC tham gia tập huấnThông tư 01/2019/TT-BNV và 02/2019/TT-BNV. [↑](#footnote-ref-56)
57. ()Mở được 06 lớp cho cán bộ, công chức, viên chức cấp huyện; 33 lớp cho cán bộ, quân dân chính; cấp xã và mở được 209 cuộc phổ biến pháp luật cụm dân cư. Với tổng số người tham gia là 15.637 lượt*(Cán bộ công chức cấp huyện: 824 lượt người tham gia; Cán bộ công chức và nhân dân các xã, thị trấn: 14.813 lượt người tham gia).* [↑](#footnote-ref-57)
58. ()Mở được 03 lớp cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động toàn Ngành với 991 lượt người tham gia. [↑](#footnote-ref-58)
59. ()Đăng ký khai sinh: 1.226 trường hợp; Đăng ký kết hôn: 284 cặp; Đăng ký khai tử: 163 trường hợp; Xác nhận tình trạng hôn nhân: 502 trường hợp; Nhận cha, mẹ, con: 16 trường hợp; thay đổi, cải chính hộ tịch cho 90 trường hợp. [↑](#footnote-ref-59)
60. Đạo Công giáo: 12.210 tín đồ; 10 cơ sở thờ tự (Thị trấn 01, xã Hơ Moong 06, xã Sa Bình 01, xã Sa Nghĩa 01, xã Rờ Kơi 01); có 07 linh mục.

 Đạo Tin lành: 1.724 tín đồ, 12 hệ phái, 28 điểm nhóm đăng ký sinh hoạt, số còn lại sinh hoạt tại gia là 08 điểm, 06 Mục sư.

Đạo Phật: 731 tín đồ, có 01 cơ sở thờ tự, chùa Khánh Sơn, 02 chức sắc. [↑](#footnote-ref-60)
61. Số công dân nhập ngũ nghĩa vụ quân sự 70 công dân. [↑](#footnote-ref-61)
62. Bồi dưỡng KTQPAN cho đối tượng 2 tại Trường Quân khu 5 được 01 đ/c đạt 100% chỉ tiêu; Bồi dưỡng KTQPAN cho đối tượng 3 tại Trường Quân sự tỉnh được 07/07 đ/c đạt 100% chỉ tiêu. [↑](#footnote-ref-62)
63. . Tổ chức 06 lớp huấn luyện cho cán bộ SQ, QNCN trong cơ quan và đại đội 187 cho 53 đồng chí, kết quả đạt loại Khá; huấn luyện cho 157 cán bộ trung đội trưởng, thôn đội trưởng, tiểu đội trưởng các xã thị trấn; huấn luyện 30 đồng chí quân báo nhân dân, trinh sát dân quân tự vệ; tổ chức huấn luyện dân quân 11 xã, thị trấn với 591 đ/c tham gia; ….. [↑](#footnote-ref-63)
64. Tội phạm và vi phạm pháp luật về kinh tế, chức vụ và môi trường: Phát hiện 01 vụ - 01 đối tượng *(giảm 03 vụ so với năm 2018).* Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng. Tội phạm và vi phạm pháp luật về TTXH: Phát hiện 32 vụ - 53 đối tượng *(giảm 04 vụ - 13 đối tượng so với năm 2018)*; Tội phạm trong lĩnh vực ma tuý:02 vụ - 05 đối tượng (Giảm 05 vụ - 19 đối tượng so với năm 2018): Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy: 01 vụ - 02 đối tượng, Sử dụng trái phép chất ma túy: 01 vụ - 03 đối tượng. [↑](#footnote-ref-64)
65. Đoàn chuyên gia nước ngoài vào làm việc tại địa bàn huyện (Chuyên gia nước nước: ông Vincenzo Venturello, sinh ngày 12/9/1946; Quốc tịch Ý; Số sổ hộ chiếu: YA7345131 – Tư vấn trưởng dự án; Thời gian làm việc: Ngày 05/3/2019; Địa điểm làm việc: Đi thực địa tiểu dự án Lũng Lau, xã Sa Sơn, huyện Sa Thầy.

Đoàn Đại sứ quán Ireland đến thăm, làm việc tại địa bàn huyện (Thành phần: 04 người; Thời gian làm việc: Ngày 20/3/2019; Địa điểm làm việc: xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy; Nội dung làm việc: Thăm đường giao thông nông thôn vào khu sản xuất đập Đăk Nui 3 được nguồn vốn của Đại sứ quán Ireland năm 2016 hỗ trợ, gặp gỡ người dân được hưởng lợi,gặp gỡ chính quyền xã).

Đoàn đại biểu của huyện Tà Veng, tỉnh Ratanakiri, Vương quốc Campuchia đến tham dự Đại hội đại biểu các DTTS huyện Sa Thầy lần thứ III năm 2019, huyện Sa Thầy (Thành phần đoàn: 09 người; Thời gian: từ ngày 05-07/06/2019)

Đoàn công tác bảo tồn đa đạng sinh học phối hợp với chuyên gia nước ngoài đến làm việc tại tỉnh. [↑](#footnote-ref-65)
66. () Hai chỉ tiêu chưa đạt gồm: (1) Tổng đàn gia súc, do ảnh hưởng của dịch tả lơn châu phi làm ảnh hưởng lớn đến ngành chăn nuôi của huyện; (2) Tổng sản lượng thủy sản, do mô hình nuôi cá lồng trên địa bàn chưa được chú trọng phát triển (Kế hoạch phát triển nuôi thủy sản 25 lồng từ dự án khoa học công nghệ chưa được khai thác). [↑](#footnote-ref-66)